

Số: 03 /TB-HĐQT

Cà Mau, ngày 01 tháng 6 năm 2023

## **THÔNG BÁO**

### **Về việc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CÀ MAU (gọi tắt là Công ty).

Trụ sở chính: Số 204 Quang Trung, khóm 3, phường 5, Tp.Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Điện thoại: 02903 836723.

Fax: 02903 836723.

Mã số doanh nghiệp: 2000101918. Mã chứng khoán: CMW.

Trân trọng thông báo họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023 như sau:

#### **1. Thời gian và địa điểm:**

- **Thời gian:** Vào lúc **08 giờ 00** phút, ngày **29 tháng 6 năm 2023** (thứ năm).

- **Địa điểm:** Tại Hội trường Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.

*(Số 204 Quang Trung, khóm 3, phường 5, Tp.Cà Mau, tỉnh Cà Mau)*

#### **2. Nội dung họp:**

2.1. Thông qua 04 Báo cáo:

- Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

- Báo cáo (tóm tắt) tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch năm 2023.

- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023.

2.2. Thông qua 10 Tờ trình với các nội dung như sau:

- Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.

- Phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức được chia năm 2022.

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh, phân phối lợi nhuận và quỹ tiền lương năm 2023.

- Mức thù lao, tiền lương của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023.

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.

- Hủy tư cách công ty đại chúng đối với Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.
  - Tiếp nhận quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch.
  - Đầu tư xây dựng nhà máy nước Năm Căn và nhà máy khai thác nước mặt tại hồ chứa nước ngọt U Minh.
  - Điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty.
  - Hệ thống thang, bảng lương theo vị trí việc làm của người lao động.
- Tài liệu hợp ĐHĐCĐ được công bố trên Website: [www.ctncamau.com.vn](http://www.ctncamau.com.vn)

### 3. Thành phần và điều kiện tham dự:

- **Thành phần:** Là cổ đông của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.
- **Điều kiện tham dự:** Khi đến tham dự hợp ĐHĐCĐ, đề nghị quý cổ đông vui lòng mang theo: Thông báo mời họp, CCCD, giấy ủy quyền (nếu là người được ủy quyền).

Trường hợp không thể tham dự hợp ĐHĐCĐ, cổ đông có thể ủy quyền cho tổ chức hoặc cá nhân khác đủ điều kiện dự họp thay (theo mẫu gửi kèm).

Quý cổ đông vui lòng xác nhận tham dự hợp ĐHĐCĐ (theo mẫu gửi kèm).

### 4. Thời gian gửi Giấy xác nhận tham dự họp và Giấy ủy quyền:

Quý cổ đông vui lòng gửi Giấy xác nhận hoặc Giấy ủy quyền tham dự hợp ĐHĐCĐ về Công ty (theo địa chỉ trên) chậm nhất đến hết ngày 25/6/2023. Sau thời gian quy định, xem như quý cổ đông không đăng ký tham dự hợp ĐHĐCĐ, mọi thắc mắc, khiếu nại về sau Công ty không chịu trách nhiệm.

#### \* Ghi chú:

(1). Thông báo này thay cho Thông báo mời họp trong trường hợp Quý cổ đông chưa nhận được Thông báo mời họp.

(2). Trường hợp Quý cổ đông có ý kiến đóng góp về nội dung các tài liệu hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, đề nghị Quý cổ đông vui lòng gửi ý kiến đóng góp bằng văn bản về Công ty theo địa chỉ trên hoặc fax hoặc gửi email: [ctycapnuoccamau@yahoo.com.vn](mailto:ctycapnuoccamau@yahoo.com.vn) trước ngày 25/6/2023 để tổng hợp.

(3). Quý cổ đông thường xuyên cập nhật thông tin về cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 trên trang thông tin điện tử của Công ty để dự phòng trường hợp có thay đổi nội dung họp (nếu có).

Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau trân trọng thông báo./.

#### Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty (đăng website);
- HĐQT, BKS, BĐH Công ty;
- Lưu: VT, TKHĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Hồ Tấn Luật

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY XÁC NHẬN**

**Về việc tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**  
**Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau**

Kính gửi: Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau

Tên cổ đông (cá nhân/tổ chức): .....

Mã số DN/ Số CCCD:..... cấp ngày:..... nơi cấp: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....

Số cổ phần hiện nắm giữ: ..... cổ phần (Bằng chữ: ..... )

Xin xác nhận tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau vào lúc 08 giờ 00 phút, ngày 29 tháng 6 năm 2023 tại số 204 Quang Trung, khóm 3, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Xin trân trọng cảm ơn!

*Cà Mau, ngày.....tháng 6 năm 2023*

**CỔ ĐÔNG**

*(Ký xác nhận và ghi rõ họ tên)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ỦY QUYỀN**  
**Về việc tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**  
**Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau**

Kính gửi: Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.

**1. Bên ủy quyền:**

Tên cá nhân/tổ chức: .....

Mã số DN/ số CCCD:..... cấp ngày..... tại .....

Địa chỉ:.....

Điện thoại: .....

Số lượng cổ phần sở hữu: ..... cổ phần.  
(Số cổ phần bằng chữ:.....)

**2. Bên nhận ủy quyền:**

Tên cá nhân/tổ chức: .....

Mã số DN/ số CCCD:..... cấp ngày..... tại.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại: .....

Số lượng cổ phần được ủy quyền: ..... cổ phần.  
(Bằng chữ:.....)

**3. Nội dung ủy quyền:**

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền thực hiện việc tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau và thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau./.

Cà Mau, ngày.....tháng 6 năm 2023

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI ỦY QUYỀN**  
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)

**Ghi chú:** Mỗi cổ đông chỉ được ủy quyền 01 lần. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác. Nếu bên ủy quyền là tổ chức thì cần có thêm chữ ký của người đại diện theo pháp luật của tổ chức và đóng dấu của tổ chức.

Cà Mau, ngày 01 tháng 6 năm 2023

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

TT	NỘI DUNG
1	Đăng ký cổ đông, phát tài liệu và Thẻ biểu quyết cho cổ đông
2	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu
3	Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội
4	Thông qua Chương trình làm việc; Quy định về thể lệ biểu quyết tại đại hội
5	Biểu quyết thông qua Đoàn chủ tọa, Ban kiểm phiếu và cử Ban thư ký
6	<b>Thông qua các Báo cáo:</b> (1). Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ (Kế hoạch SXKD) năm 2022; phương hướng, nhiệm vụ năm 2023. (2). Báo cáo (tóm tắt) tài chính năm 2022 đã được kiểm toán. (3). Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch 2023. (4). Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023.
7	<b>Thông qua các Tờ trình:</b> (1). Tờ trình v/v thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán. (2). Tờ trình v/v thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức được chia năm 2022. (3). Tờ trình v/v thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh, phân phối lợi nhuận và quỹ tiền lương 2023. (4). Tờ trình v/v thông qua mức thù lao, tiền lương kế hoạch năm 2023 của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. (5). Tờ trình v/v lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023. (6). Tờ trình v/v hủy tư cách công ty đại chúng đối với Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau. (7). Tờ trình v/v tiếp nhận quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch. (8). Tờ trình v/v đầu tư xây dựng nhà máy nước Năm Căn và nhà máy khai thác nước mặt tại hồ chứa nước ngọt U Minh.

	(9). Tờ trình v/v điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty. (10). Tờ trình v/v thông qua Hệ thống thang, bảng lương theo vị trí việc làm của người lao động.
8	Thảo luận; biểu quyết
9	Thông qua dự thảo Nghị quyết đại hội
10	Bế mạc đại hội

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Hồ Tấn Luật**



## PHIẾU BIỂU QUYẾT

Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023  
Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau

- Cổ đông/ Người đại diện: .....
- Tổng số cổ phần biểu quyết: .....
- Mã số (mã đại biểu tham dự): .....

Cổ đông biểu quyết các tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 như sau:

TT	Nội dung biểu quyết	Phương án biểu quyết		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Báo cáo số 50/BC-CNCM ngày 24/4/2023 của Ban điều hành về kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 (kết quả SXKD) và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023			
2	Báo cáo số 02/BC-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị về việc tóm tắt tài chính năm 2022 sau kiểm toán			
3	Báo cáo số 03/BC-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch, định hướng năm 2023			
4	Báo cáo số 01/BC-BKS ngày 24/4/2023 của Ban kiểm soát về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023			
5	Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán tại Tờ trình số 01/TTr-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị			
6	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và cổ tức được chia năm 2022 tại Tờ trình số 02/TTr-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị			
7	Kế hoạch sản xuất kinh doanh, quỹ tiền lương và phân phối lợi nhuận năm 2023 tại Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị			
8	Thông qua mức thù lao, tiền lương của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm			

TT	Nội dung biểu quyết	Phương án biểu quyết		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
	2023 tại Tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị.			
9	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 tại Tờ trình số 05/TTr-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị			
10	Thông qua việc hủy tư cách công ty đại chúng của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau theo nội dung Tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị			
11	Thông qua chủ trương tiếp nhận quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch tại Tờ trình số 07/TTr-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị			
12	Thông qua chủ trương đầu tư xây dựng nhà máy nước Năm Căn và nhà máy khai thác nước mặt tại hồ chứa nước ngọt U Minh tại Tờ trình số 08/TTr-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị			
13	Thông qua việc điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau theo nội dung Tờ trình số 09/TTr-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị			
14	Thông qua Hệ thống thang lương, bảng lương theo vị trí việc làm tại Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau tại Tờ trình số 10/TTr-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị			

**Ghi chú:**

- Quý cổ đông vui lòng đánh dấu (✓) vào ô thích hợp.
- Phiếu không hợp lệ: là phiếu không có bất cứ ý kiến nào hoặc có từ hai ý kiến trở lên.

Cà Mau, ngày 29 tháng 6 năm 2023

**Cổ đông/ Người được ủy quyền**

(ký, ghi rõ họ tên)





CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẤP NƯỚC CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../NQ-ĐHĐCĐ

Cà Mau, ngày 29 tháng 6 năm 2023

Dự thảo

## NGHỊ QUYẾT

### Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;  
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau;  
Căn cứ Biên bản số...../BB-ĐHĐCĐ ngày 29 tháng 6 năm 2023 về việc  
họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;  
Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau,

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo số 50/BC-CNCM ngày 24/4/2023 của Ban điều hành về kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (kết quả sản xuất kinh doanh) và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 (kèm theo Báo cáo).

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:.....% /tổng số phiếu biểu quyết.

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo số 02/BC-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị về việc tóm tắt tài chính năm 2022 sau kiểm toán (kèm theo Báo cáo).

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:.....% /tổng số phiếu biểu quyết.

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo số 03/BC-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch, định hướng năm 2023 (kèm theo Báo cáo).

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:.....% /tổng số phiếu biểu quyết.

**Điều 4.** Thông qua Báo cáo số 01/BC-BKS ngày 24/4/2023 của Ban kiểm soát về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 (kèm theo Báo cáo).

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:.....% /tổng số phiếu biểu quyết.

**Điều 5.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán tại Tờ trình số 01/TTr-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị (kèm theo Tờ trình).

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:.....% /tổng số phiếu biểu quyết.

**Điều 6.** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và cổ tức được chia năm 2022 tại Tờ trình số 02/TTr-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị *(kèm theo Tờ trình)*

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:.....% /tổng số phiếu biểu quyết.

**Điều 7.** Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh, quỹ tiền lương và phân phối lợi nhuận năm 2023 tại Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị *(kèm theo Tờ trình)*.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:.....% /tổng số phiếu biểu quyết.

**Điều 8.** Thông qua mức thù lao, tiền lương kế hoạch năm 2023 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát tại Tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị *(kèm theo Tờ trình)*.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:.....% /tổng số phiếu biểu quyết.

**Điều 9.** Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 tại Tờ trình số 05/TTr-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị *(kèm theo Tờ trình)*.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:.....% /tổng số phiếu biểu quyết.

**Điều 10.** Thống nhất hủy tư cách công ty đại chúng của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau theo nội dung Tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị *(kèm theo Tờ trình)*.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:.....% /tổng số phiếu biểu quyết.

**Điều 11.** Thông qua chủ trương tiếp nhận quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch tại Tờ trình số 07/TTr-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị *(kèm theo Tờ trình)*.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:.....% /tổng số phiếu biểu quyết.

**Điều 12.** Thông qua chủ trương đầu tư xây dựng nhà máy nước Năm Căn và nhà máy khai thác nước mặt tại hồ chứa nước ngọt U Minh tại Tờ trình số 08/TTr-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị *(kèm theo Tờ trình)*.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:.....% /tổng số phiếu biểu quyết.

**Điều 13.** Thống nhất điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau theo nội dung Tờ trình số 09/TTr-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị *(kèm theo Tờ trình)*.

Sau khi Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư đã xác nhận thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau có trách nhiệm điều chỉnh lại ngành nghề kinh doanh trong Điều lệ năm 2021 của Công ty theo nội dung thông tin xác nhận của Phòng Đăng ký kinh doanh.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:.....% /tổng số phiếu biểu quyết.

**Điều 14.** Thông qua Hệ thống thang lương, bảng lương theo vị trí việc làm tại Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau tại Tờ trình số 10/TTr-HĐQT ngày 24/4/2023 của Hội đồng quản trị (*kèm theo Tờ trình*).

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:.....% /tổng số phiếu biểu quyết.

**Điều 15.** Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau tổ chức triển khai và giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau thông qua tại phiên họp ngày 29 tháng 6 năm 2023, với tỷ lệ biểu quyết .....% tán thành./.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông Công ty (đăng Website Cty);
- Ủy ban Chứng khoán nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Cổng thông tin DNNN;
- Nội bộ Công ty;
- Lưu: VT, TK HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

Số: 50 /BC-CNCM

Cà Mau, ngày 24...tháng 4 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**  
**VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**  
**SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023**

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/6/2022 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.

Ban điều hành Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau, báo cáo kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch được giao năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 như sau:

**Phần 1**

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**

**1. Đặc điểm tình hình:**

Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau (Công ty) với nhiệm vụ chính là sản xuất và cung cấp nước sạch phục vụ nhân dân, với phương châm "**Chất lượng, an toàn, hiệu quả**"; Đồng thời, ứng dụng khoa học công nghệ vào công tác quản lý, vận hành, xử lý nước để nâng cao chất lượng dịch vụ, đảm bảo lợi ích hợp pháp của khách hàng bằng chất lượng sản phẩm và dịch vụ tốt nhất.

Trong năm 2022, Công ty tập trung thực hiện nhiệm vụ được giao theo nội dung Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/6/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên, qua đó tập trung triển khai đồng bộ nhiều giải pháp như: giảm tỷ lệ thất thoát nước theo lộ trình kế hoạch, tiết giảm các chi phí hợp lý, triển khai các công trình cải tạo mạng, công nghệ, đầu tư mở rộng, tăng sản lượng, đảm bảo chất lượng và cơ bản đáp ứng đủ nhu cầu tiêu thụ nước sạch của nhân dân khi sử dụng dịch vụ của Công ty và hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

Tuy nhiên, quá trình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong năm 2022, Công ty cũng gặp những khó khăn và thuận lợi như sau:

### **1.1. Thuận lợi:**

- Được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau, các sở ban ngành, địa phương trong tỉnh và sự chỉ đạo sâu sát của Hội đồng quản trị thông qua các Nghị quyết phù hợp với điều kiện trong công tác sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Chính quyền địa phương đặc biệt là thành phố Cà Mau luôn quan tâm, hỗ trợ trong công tác quản lý hạ tầng kỹ thuật, phát triển mạng lưới cấp nước mở rộng ra khu vực ngoại ô để phục vụ nhân dân.

- Sự đoàn kết nội bộ trong Hội đồng quản trị, Ban điều hành và người lao động Công ty là động lực, tinh thần để quyết tâm thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên giao.

- Việc mạnh dạn ứng dụng thiết bị, khoa học công nghệ mới vào quản trị và tổ chức sản xuất, kinh doanh như: phần mềm quản lý khách hàng, phần mềm kế toán, ghi thu online, đồng hồ thông minh, bơm tăng áp, vận hành hệ thống bằng công nghệ scada, quan trắc online,... từng bước đã mang lại hiệu quả cao và tăng năng suất lao động.

- Việc khai thác nguồn nước, mở rộng địa bàn phục vụ và chất lượng cung cấp và điều tiết áp lực nước khoa học, ổn định đã tăng sản lượng và doanh thu theo kế hoạch được giao.

### **1.2. Khó khăn:**

- Sản lượng nước tiêu thụ vẫn còn thấp so với quy mô dân cư, tiềm năng, lợi thế, số lượng doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Nguyên nhân là rất nhiều khách hàng một số nơi vẫn còn sử dụng nguồn nước giếng tự khoan; nhiều doanh nghiệp, bệnh viện, trường học,... sử dụng hai nguồn nước trong sinh hoạt và sản xuất.

- Công tác quy hoạch về hạ tầng đô thị của chính quyền ở một số địa phương còn chưa đồng bộ, chưa phối hợp chặt chẽ với Công ty trong việc chỉnh trang đô thị dẫn đến việc di dời hệ thống cấp nước làm ảnh hưởng công tác cấp nước an toàn và nguồn vốn phát sinh khi thực hiện. Hiện tại địa phương ở một số nơi không có quỹ đất để giao cho Công ty thực hiện khoan thăm dò, đầu tư nguồn nước để mở rộng và phục vụ nhân dân khi có yêu cầu sử dụng nước sạch.

- Kinh tế cả nước nói chung và tỉnh Cà Mau nói riêng đang trong giai đoạn phục hồi chậm sau đại dịch Covid-19. Do đó, công tác thu tiền nước của Công ty cũng gặp không ít khó khăn, tỷ lệ hóa đơn tồn, nợ tiền nước còn nhiều so với lượng hóa đơn phát hành.

- Chi phí sản xuất đều tăng như: tiền điện, vật tư, thiết bị phục vụ sản xuất, hoá chất, nhiên liệu, thuế tài nguyên Công ty bù thêm 2%, phí cấp quyền khai thác tài nguyên nước, các loại hình dịch vụ, phí,... đã làm ảnh hưởng rất lớn

trong công tác đầu tư, cải tạo, nâng cấp công nghệ sản xuất, quản lý khách hàng, lợi nhuận và các hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2022 của Công ty.

## 2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022:

### 2.1. Các chỉ tiêu kỹ thuật:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ TH so KH
1	Nước tiêu thụ	m <sup>3</sup>	16.200.000	16.495.633	101,82%
2	Tỷ lệ thất thoát	%	17,00	17,73	95,88%
3	KH phát triển mới	Bộ	1.800	2.556	142,00%
4	Thay đồng hồ	Bộ	10.000	10.021	100,21%

### 2.2. Các chỉ tiêu về tài chính:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Tỷ lệ
1	Tổng doanh thu	Trđ	107.100	110.612	103,28%
1.1	Doanh thu tiền nước	Trđ	105.100	107.432	102,22%
1.2	Doanh thu khác: lắp đặt ống nhánh, mở nước, ...	Trđ	2.000	2.547	127,35%
1.3	Thu nhập khác	Trđ		633	
2	Tổng chi phí	Trđ	95.725	99.159	103,59%
3	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	11.375	11.453	100,69%
4	Lợi nhuận sau thuế	Trđ	9.100	9.152	100,57%
5	Nộp Thuế và phí	Trđ	25.000	28.565	114,26%
6	Tỷ lệ chia cổ tức	%	4,39	4,41	100,46%

### 2.3. Phân phối lợi nhuận:

TT	Nội dung phân phối	Kế hoạch 2022		Thực hiện 2022	
		Tỷ lệ	Thành tiền (Trđ)	Tỷ lệ	Thành tiền (Trđ)
1	Quỹ đầu tư phát triển	2%	182	2%	183
2	Quỹ thưởng người quản lý	3%	273	3%	275
3	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	20%	1.820	20%	1.830
4	Cổ tức	75%	6.825	75%	6.864
	<b>Tổng cộng</b>	<b>100%</b>	<b>9.100</b>	<b>100%</b>	<b>9.152</b>

## **2.4. Các công trình thực hiện năm 2022:**

- Về phát triển mạng: Thực hiện các công trình mở rộng tuyến ống cấp nước các khu vực như xã Lý Văn Lâm; Định Bình; Tân Thành; Tắc Vân; Phường 5; Phường 7; Phường 8, Phường 9; Phường Tân Thành, TP Cà Mau; thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời; thị trấn Đầm Dơi, huyện Đầm Dơi; xã Trí Phải, huyện Thới Bình; huyện Phú Tân.

- Đầu tư nguồn: Trạm số 30, Trạm số 25 thành phố Cà Mau; xã Tân Ân và Trạm số 3 Ngọc Hiển; giếng khoan số 3 bờ nam Phú Tân.

- Trám lấp giếng: Giếng số 3, Nhà máy cấp nước bờ Nam Phú Tân và Giếng số 1, Trạm cấp nước số 1, TT Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời.

- Về đầu tư cải tạo nhà trạm: Công ty đã thực hiện đầu tư sửa chữa, cải tạo các công trình như: Các trạm Phường 2, 4, 5, 8, 9, TP Cà Mau; Trụ sở Công ty và nhà để xe khách hàng; Trạm cấp nước bờ Nam và bờ Bắc TT Sông Đốc; Trạm cấp nước bờ Nam huyện Phú Tân; Nhà trạm cấp nước số 1, 2 thị trấn Đầm Dơi; Nhà máy nước Khánh An; Trạm cấp nước TT U Minh; Cải tạo sửa chữa nền giếng tại: Nhà trạm số 4, Trạm cấp nước số 3 và Giếng số 2, Trạm cấp nước số 2, huyện Ngọc Hiển.

Ngoài các công trình đã thực hiện hoàn thành trong năm 2022 còn một số công trình do địa phương chưa thể bàn giao mặt bằng hoặc thực hiện dở dang và Công ty còn khó khăn về nguồn vốn do đó sẽ kết chuyển sang năm 2023 để tiếp tục thực hiện.

## **3. Về công tác quản trị nội bộ:**

### **3.1. Công tác lao động, tiền lương:**

#### *3.1.1. Về lao động:*

- Tổng số lao động đến thời điểm 31/12/2022 là: 242 người.
- Số lao động tăng trong năm: 20 người.
- Số lao động giảm: 13 người.

#### *3.1.2. Tình hình sử dụng lao động năm 2022:*

- Người quản lý: 06 người.
- Người lao động: 236 người.

Trong đó:

- + Lao động gián tiếp: 67 người.
- + Lao động trực tiếp: 169 người.

#### *3.1.3. Về tiền lương và các chế độ của NLD:*

- Tiền lương bình quân của NLD: 8,9 triệu đồng/người/tháng.

- Công ty đã xây dựng dự thảo Hệ thống thang, bảng lương theo vị trí việc làm, dự kiến áp dụng trong năm 2023.

- Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ cho NLĐ như: BHXH, BHYT, BHTN,...chi trả trợ cấp thôi việc, trợ cấp tai nạn lao động cho NLĐ kịp thời, đúng quy định.

### **3.2. Công tác tổ chức, nhân sự và đào tạo:**

#### *3.2.1. Về tổ chức:*

- Phối hợp cùng Ban chấp hành Công đoàn cơ sở triển khai thực hiện các Quy chế dân chủ ở cơ sở, Thỏa ước lao động tập thể, Quy chế chi tiêu nội bộ và các nội quy, quy định của Công ty đã thông qua tại Hội nghị người lao động vào tháng 02 năm 2022.

- Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-HĐQT ngày 03/03/2022 của Hội đồng quản trị Công ty về việc giải thể Xí nghiệp Cấp nước thành phố Cà Mau; đồng thời, thành lập Xí nghiệp Cấp nước thành phố Cà Mau 1 và Xí nghiệp Cấp nước thành phố Cà Mau 2 hoạt động chính thức vào ngày 16/5/2022.

- Tách Chi nhánh cấp nước Trần Văn Thời hoạt động độc lập và thành lập Chi nhánh cấp nước Sông Đốc hoạt động vào ngày 01/6/2022.

#### *3.2.2. Về nhân sự:*

Trong năm 2022, Ban điều hành Công ty đã ban hành Quyết định bổ nhiệm 08 Trưởng, phó các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc và điều động 19 người (trong đó bao gồm điều động cấp Trưởng, phó và người lao động). Ngoài ra, Công ty đã trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ phê duyệt nguồn nhân sự giới thiệu quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý cấp Công ty (Tổng giám đốc và Phó Tổng giám đốc) và cấp Trưởng, phó đơn vị, giai đoạn 2025 - 2030. Riêng đối với các chức danh Trưởng, phó đơn vị, Chủ tịch HĐQT - Người đại diện theo pháp luật đã ban hành Quyết định phê duyệt quy hoạch.

#### *3.2.3. Về công tác đào tạo:*

Trong năm, Ban lãnh đạo Công ty đã lựa chọn cán bộ lãnh đạo, quản lý và người lao động trong Công ty để đào tạo lý luận chính trị, bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ với số lượng là 54 người.

### **3.3. Công tác khác:**

- Thực hiện tốt công tác tiếp nhận và trả kết quả lĩnh vực cấp nước tại Trung tâm GQTTHC của tỉnh, các hồ sơ thủ tục, xử lý đúng hạn 100%, không có hồ sơ trễ hạn.

- Về quản lý sử dụng đất, giấy phép khai thác nước ngầm: Công ty đã trình Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau và Sở Tài nguyên và Môi trường về phương án sử



dụng đất. Tiếp tục theo dõi và cập nhật Giấy phép khai thác nước của các giếng thuộc các trạm và nhà máy để thực hiện gia hạn, cấp phép mới đúng theo quy định.

- Về chất lượng nước: Chất lượng nước cung cấp đảm bảo theo quy định của Bộ Y tế và Quy chuẩn kỹ thuật địa phương ban hành.

- Thường xuyên kiểm tra công tác quản lý tổ chức sản xuất: vận hành, an toàn nguồn nước cấp, vệ sinh ngoại cảnh, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ,...

- Triển khai công tác khảo sát lắp đặt các điểm quan trắc online các thông số giếng khoan khai thác nước ngầm theo quy định của Giấy phép.

- Tiếp tục ứng dụng công nghệ khoa học trong công tác quản lý, ghi thu tiền nước và phục vụ khách hàng. Đồng thời, tiếp tục thực hiện công tác thu tiền nước không dùng tiền mặt theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

### **3.4. Công tác tài chính, tài sản:**

Thực hiện nghiêm túc chế độ kiểm toán độc lập, báo cáo định kỳ theo quy định đối với Công ty đại chúng; thực hiện đúng quy định về công bố thông tin định kỳ, bất thường, kịp thời, nhanh chóng, đảm bảo minh bạch tình hình hoạt động của Công ty.

### **4. Nhận xét, đánh giá:**

Năm 2022, tập thể người quản lý và người lao động Công ty đã đoàn kết và có nhiều nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ được giao. Cụ thể:

- Hoàn thành các chỉ tiêu về tài chính, kỹ thuật, nộp thuế phí đúng theo quy định của nhà nước và thu nhập của người lao động được ổn định góp phần cải thiện đời sống, người lao động an tâm công tác, đoàn kết, thống nhất và chấp hành tốt nội quy và quy định tại Công ty.

- Thực hiện nhiệm vụ đảm bảo cung cấp nước an toàn, liên tục trên toàn bộ những địa bàn phục vụ như: nguồn, áp lực, thời gian và chất lượng nước cung cấp đảm bảo theo quy định của Bộ Y tế và Quy chuẩn kỹ thuật địa phương đã ban hành.

- Triển khai thực hiện App CaMau-G trong ứng dụng tiếp nhận, xử lý phản ánh hiện trường (có lĩnh vực cung cấp nước sạch) đúng thời gian quy định.

- Công ty phối hợp với chính quyền địa phương vận động người dân sử dụng tiết kiệm nước, nhất là ở những giờ cao điểm và các vùng ngoại ô thành phố.

- Trong năm qua, công tác kiểm định và thay thế đồng hồ thực hiện theo quy định; thực hiện nghiêm túc công tác nội kiểm, ngoại kiểm chất lượng nước; chăm sóc và giải quyết khách hàng Công ty không nhận được khiếu nại lớn của

khách hàng, chỉ một số ít khách hàng thắc mắc về áp lực nước, đồng hồ đo nước, được Công ty kiểm tra thực tế và trả lời thấu đáo đến khách hàng.

- Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã kịp thời chỉ đạo, điều hành giải quyết tốt các tình huống phát sinh trong sản xuất kinh doanh, đề ra các giải pháp phù hợp để thực hiện có hiệu quả.

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong năm qua hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn còn một số mặt hạn chế như sau:

- Công tác vận hành: áp lực nước tại một số điểm cuối nguồn, nằm ở xa nhà máy, trạm cấp nước còn thấp, thiếu nước cục bộ vào các giờ cao điểm. Công ty đang phối hợp với địa phương xin bố trí quỹ đất để đầu tư xây dựng trạm tăng áp hoặc nhà máy cấp nước để tăng nguồn cung cấp nước.

- Công tác chống thất thoát, thất thu nước tại một số đơn vị chưa thực hiện thường xuyên, quyết liệt nên tỷ lệ thất thoát năm 2022 của Công ty chưa đạt theo kỳ vọng.

- Do biến đổi khí hậu, mực nước ngầm sụt giảm nghiêm trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến khai thác, ảnh hưởng đến lượng nước cung cấp phục vụ cho khách hàng.

- Việc thu tiền nước qua các kênh thu hộ còn chậm, tỷ lệ thu chưa đạt theo yêu cầu, phần mềm ứng dụng quản lý và chăm sóc khách hàng cập nhật chưa đầy đủ, việc xác định đối tượng sử dụng nước chưa thực hiện thường xuyên, công tác vận động tuyên truyền nhân dân sử dụng nước sạch, công tác marketing, quảng bá hình ảnh của Công ty thực hiện chưa đạt như dự kiến.

## Phần 2

### PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

#### 1. Định hướng phát triển chung:

Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau chọn mục tiêu ưu tiên chất lượng và áp lực nước là hàng đầu để phục vụ cho khách hàng với phương châm "**Chất lượng hàng đầu, khách hàng trên hết**". Các mục tiêu còn lại như: giảm chi phí sản xuất, đầu tư, phát triển khách hàng vẫn thực hiện song song.

Công ty là đơn vị vừa kinh doanh, vừa phục vụ an sinh xã hội cho nên mục tiêu chung luôn luôn nâng cao chất lượng nước nhằm đảm bảo an toàn, uy tín, thương hiệu và sự tin yêu của khách hàng, đảm bảo sức khỏe, lợi ích cao nhất cho khách hàng. Mặt khác, Công ty luôn tiết giảm các chi phí, tăng cường các dịch vụ chăm sóc khách hàng nhằm đảm bảo lợi ích cao nhất cho khách hàng.

Ứng dụng khoa học, công nghệ mới, chuyển đổi số vào trong quản lý, sản xuất để bảo đảm cấp nước an toàn, liên tục, ổn định, phù hợp với xu thế phát triển chung của xã hội, nâng cao năng suất lao động, tăng thu nhập cho người lao động; tăng lợi nhuận, cổ tức, bảo toàn vốn của Nhà nước và cổ đông.

## **2. Mục tiêu và nhiệm vụ kế hoạch năm 2023:**

- Phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh và định hướng phát triển của Công ty, không ngừng nâng cao điều kiện, môi trường làm việc và đời sống vật chất, tinh thần cho người quản lý và người lao động, nâng cao uy tín, vị thế của Công ty trong ngành cấp nước trong khu vực.

- Xây dựng hệ thống quản lý, quản trị khoa học, đạt hiệu quả cao, đẩy mạnh xây dựng văn hóa doanh nghiệp, tạo động lực cho mỗi cá nhân, mỗi đơn vị trực thuộc trong quá trình thực thi nhiệm vụ, hướng đến mục tiêu chung là phát triển bền vững Công ty, phục vụ nhân dân.

- Nâng cao chất lượng và sản lượng nước cấp cho người dân khu vực đô thị và vùng nông thôn đều bình đẳng như nhau trong khu vực có hệ thống cấp nước Công ty đã đầu tư và cả phát triển mới.

- Ứng dụng khoa học, công nghệ mới vào công tác quản lý, vận hành, sản xuất và ghi thu tiền nước.

- Đa dạng hóa các hình thức thanh toán tiền nước, tăng tỷ lệ thu tiền nước không dùng tiền mặt qua các ngân hàng, trung tâm thanh toán trung gian, mạng viễn thông và các dịch vụ thu tiền khác.

- Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được giao, nộp ngân sách đúng hạn.

- Tỷ lệ thất thoát, thất thu nước đảm bảo theo chương trình quốc gia chống thất thoát, thất thu nước sạch đến năm 2025 (Quyết định số 2147/QĐ-TTg ngày 24/11/2010).

- Đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính như: đơn giản hóa hồ sơ lắp đặt đồng hồ nước, hợp đồng dịch vụ,...

- Thực hiện báo cáo và công bố thông tin đúng theo quy định.

## **3. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2023:**

### **3.1. Định biên lao động, dự kiến chi phí tiền lương, thù lao kế hoạch:**

#### *3.1.1. Về định biên lao động:*

Kế hoạch sử dụng lao động năm 2023:

- Người quản lý: 06 người.

- Người lao động: 244 người. Trong đó:

+ Lao động gián tiếp: 68 người.

+ Lao động trực tiếp: 176 người.

- Tiếp tục triển khai thực hiện phương án bố trí, sắp xếp tổ chức các bộ phận đáp ứng yêu cầu công việc, thực hiện phương án trả lương theo vị trí việc làm.

- Đào tạo nâng cao tay nghề, chuyên môn nghiệp vụ và trình độ lý luận chính trị cho người lao động để phục vụ Công ty.

### 3.1.2. Quỹ tiền lương kế hoạch:

Công ty thực hiện theo quy định về lao động, tiền lương, thù lao theo quy định và quy chế của Công ty.

\* Quỹ tiền lương người quản lý:

- Số thành viên: 06 người.

- Quỹ tiền lương kế hoạch: 2.316.000.000 đồng/năm.

- Thù lao của người quản lý không chuyên trách: 43.200.000 đồng/năm.

\* Quỹ lương người lao động:

- Số người: 244 người.

- Tiền lương kế hoạch: 8.900.000 đồng/người.

- Quỹ tiền lương kế hoạch: 26.059.200.000 đồng/năm.

Trên cơ sở kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2022 và đánh giá năng suất lao động để làm cơ sở thực hiện quyết toán quỹ tiền lương năm 2022 và trình quỹ lương kế hoạch năm 2023 theo quy định.

### 3.2. Chỉ tiêu kỹ thuật:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Ghi chú
1	Nước thương phẩm	m <sup>3</sup>	16.400.000	
2	Tỷ lệ thất thoát	%	16,50	
3	Phát triển khách hàng	K/h	2.000	
4	Thay và cải tạo đồng hồ nước	Cái	15.000	

### 3.3. Chỉ tiêu về tài chính:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	Trđ	108.000	
2	Tổng chi phí	Trđ	96.200	
3	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	11.800	
4	Lợi nhuận sau thuế	Trđ	9.440	
5	Nộp ngân sách (theo quy định)	Trđ	25.000	
6	Cổ tức	%	4,41%	

### 3.4. Phân phối lợi nhuận:

TT	Nội dung phân phối	Kế hoạch năm 2023		Ghi chú
		Tỷ lệ	Thành tiền (Trđ)	
1	Quỹ đầu tư phát triển	1,50%	142	
2	Quỹ thưởng người quản lý	3%	283	
3	Quỹ dự phòng tài chính	3%	283	
4	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	20%	1.888	
5	Cổ tức	72,50%	6.844	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>100%</b>	<b>9.440</b>	

### 3.5. Các giải pháp kế hoạch:

#### - Định hướng chung:

+ Xây dựng và phát triển bền vững hệ thống cấp nước theo quy hoạch chung của tỉnh. Bảo vệ, khai thác và sử dụng hiệu quả nguồn nước, nâng cao hiệu quả và chất lượng cung cấp dịch vụ, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Cà Mau.

+ Đẩy mạnh công tác đầu tư phát triển hệ thống mạng, nhà máy khai thác nước ngầm, nước mặt và mở rộng phạm vi cấp nước; tiếp nhận hệ thống kết cấu hạ tầng cấp nước các khu vực dự án dân cư và hệ thống cấp nước nông thôn theo chủ trương của tỉnh.

+ Công ty lập hồ sơ thủ tục huỷ tư cách Công ty đại chúng và thực hiện các thủ tục để áp dụng chính sách khuyến khích xã hội hoá (theo đề nghị của Ban điều hành tại Tờ trình số 33/TTr-CNCM ngày 09/11/2022).

+ Phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch được giao.

+ Phân đấu đa dạng hóa thu tiền nước khách hàng không dùng tiền mặt.

#### - Công tác quản lý:

+ Tiếp tục rà soát, hoàn chỉnh các quy chế, cơ chế và tiếp tục phân cấp quản lý để nâng cao năng suất, chất lượng lao động và tiết giảm chi phí.

+ Ứng dụng công nghệ thông tin vào trong sản xuất nước, từng bước vận hành mạng lưới cấp nước trên bản đồ số; gắn với việc tiếp nhận, xử lý thông tin cấp nước, dịch vụ cấp nước.

+ Xây dựng, nâng cấp, hoàn thiện phần mềm quản lý tổ chức, cập nhật, tiếp nhận thông tin khách hàng sử dụng nước, tra cứu thông tin khách hàng, tiền nước, thông báo cúp nước,...

+ Nghiên cứu thực hiện công tác quản lý khách hàng và ghi, thu hóa đơn tại các đơn vị hành chính, sự nghiệp gắn với việc phát hành hóa đơn điện tử, đa dạng hóa hình thức thu tiền nước.

+ Xây dựng hoàn chỉnh hệ thống thang bảng lương và quy chế trả lương theo vị trí việc làm và hiệu quả chất lượng lao động.

+ Xác định thời gian khấu hao tài sản cho phù hợp với Thông tư 45/2018/TT-BTC tính và tách ra: Phân bổ đối với công tác lắp mới, cải tạo, thay thế ống nhánh khách hàng là 15 năm, riêng đồng hồ nước và phụ kiện kèm theo bộ đồng hồ là 05 năm.

+ Xử lý các khoản công nợ phải thu, phải trả còn tồn đọng không đối chiếu được hoặc khách hàng không xác nhận.

+ Xử lý bù trừ các khoản công nợ phải thu, phải trả ở lĩnh vực xây dựng (phải thu từ chủ đầu tư, phải trả cho đội xây dựng của cùng công trình, dự án) do các công trình, dự án còn tồn đọng nhiều năm qua và trước cổ phần cho đến nay. Sau này, nếu chủ đầu tư thanh toán thì Công ty sẽ thanh toán cho các đội theo số liệu đối chiếu thống nhất trước đây.

+ Sử dụng các quỹ đã trích để lại phục vụ các vấn đề có liên quan đến tổ chức, hoạt động sản xuất kinh doanh, vận hành của Công ty như: quỹ đầu tư phát triển, quỹ dự phòng tài chính, quỹ khen thưởng, phúc lợi,...

+ Thanh lý, xử lý các tài sản không còn sử dụng được, vật tư, công cụ, dụng cụ tồn kho lâu năm để giảm lượng tồn kho.

#### **- Công tác tổ chức:**

+ Tiếp tục sắp xếp, tổ chức, bộ máy và lao động một cách hợp lý, đào tạo nâng cao nghiệp vụ, tay nghề cho người lao động, đặc biệt chú trọng công tác vận hành, chăm sóc và quản lý khách hàng.

+ Phát động phong trào thi đua trong công tác sản xuất, chuyên đổi số, cải tiến sáng kiến kỹ thuật, đặc biệt trong công tác chống thất thoát nước, kiểm soát chất lượng nước, dịch vụ,...

+ Thực hiện và hoàn thiện việc trả lương theo vị trí việc làm, cơ chế khoán lương, chi phí, phân cấp cho xí nghiệp, chi nhánh để các đơn vị chủ động trong quản lý, điều hành.

+ Tuyển dụng lao động theo kế hoạch và đáp ứng yêu cầu của Công ty.

+ Thuê đơn vị tư vấn xây dựng phần mềm quản lý lao động và tiền lương.

#### **- Về đầu tư phát triển, ứng dụng khoa học, trang thiết bị công nghệ:**

+ Chú trọng đầu tư mở rộng phát triển thị trường tại các khu vực tiềm năng kết hợp tăng nguồn cấp nước, xây dựng phương án tiếp nhận các hệ thống cấp nước đô thị, nông thôn được Tỉnh giao quản lý, khai thác và sử dụng. Hiện nay,

nhu cầu sử dụng nước của thành phố Cà Mau ngày càng cao, đặc biệt là vào những tháng mùa khô và những ngày giáp tết, nên việc đảm bảo cấp nước an toàn, liên tục là công việc trọng tâm của Công ty trong thời gian tới.

+ Tiếp tục nghiên cứu đầu tư dự án Nhà máy khai thác nước ngầm Năm Căn và nước mặt tại hồ chứa nước ngọt U Minh hoặc kiến nghị Tỉnh xem xét xây dựng hồ chứa nước để khai thác và cung cấp nước cho người dân trong thời gian tới nhằm hạn chế khai thác và sử dụng nguồn nước ngầm.

+ Xây dựng mới các trạm cấp nước, giếng khoan tại: xã Hòa Thành, Tân Thành, Định Bình, Hòa Tân, Trạm số 16 của thành phố Cà Mau. Riêng khu vực các huyện: giếng khoan Nhà máy Bờ Nam Phú Tân, Rạch Gốc Ngọc Hiển, Trạm số 1 thị trấn Đầm Dơi để đảm bảo nguồn cung cấp phục vụ nhân dân.

+ Kêu gọi xã hội hóa, hợp tác đầu tư Xây dựng Nhà máy cấp nước (khu vực phường Tân Thành, phường 8,...).

+ Xây dựng mới và nâng cấp cải tạo hệ thống công nghệ: giếng khoan, tuyến ống, nhà trạm; hệ thống Công nghệ,... tại khu vực các huyện và thành phố Cà Mau. Đồng thời, tiếp tục thực hiện chuyển tiếp các hạng mục công trình năm 2022.

+ Tiếp tục đầu tư trang thiết bị, công nghệ trong xử lý nước, đồng hồ nước thông minh và kiểm soát áp lực online,...

+ Nâng cấp đồng bộ hệ thống máy vi tính của Công ty hoặc trang bị mới tùy theo vị trí công việc.

+ Trang bị xe ô tô, xe chuyên dùng phục vụ cho công tác vận chuyển, sửa chữa, kéo giếng và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ Đầu tư phân vùng tách mạng, ứng dụng các phần mềm quản lý tài sản mạng lưới cấp nước; xây dựng phần mềm cơ sở dữ liệu quản lý, nước sạch,...

+ Cải tạo nâng cấp phòng thí nghiệm nội kiểm chất lượng nước của Công ty.

+ Tư vấn lập chiến lược kinh doanh; bản đồ hiện trạng; lập phương án sử dụng đất, tư vấn lập thủ tục xin cấp phép, gia hạn các giếng khoan,...

+ Bám sát tiến độ triển khai dự án Cấp nước an toàn vùng đồng bằng Sông Cửu Long để kịp thời có bước chuẩn bị phù hợp.

+ Xây dựng Nhà máy nước đóng chai; cải tạo nâng cấp và xây dựng trụ sở Công ty,...

#### ***- Về cấp nước liên tục, an toàn:***

+ Tăng cường kiểm tra công tác vận hành tại các nhà máy, trạm cấp nước đảm bảo thực hiện đúng theo quy định, quy trình vận hành. Thực hiện công tác bảo trì, bảo dưỡng các thiết bị, công nghệ xử lý nước đúng định kỳ.

+ Kiểm soát chất lượng nước, an toàn nguồn nước, đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định của Bộ Y tế và Quy chuẩn kỹ thuật địa phương ban hành.

+ Đảm bảo vệ sinh môi trường cảnh quan các nhà máy, trạm cấp nước, xí nghiệp, chi nhánh, lập kế hoạch súc rửa đường ống định kỳ; nâng cao năng lực nội kiểm chất lượng nước; thuê đơn vị có chức năng thực hiện kiểm nghiệm các chỉ tiêu nhóm B, nhóm C theo qui định.

+ Trang bị hoàn chỉnh các thiết bị bảo vệ an toàn trong vận hành, rò rỉ hóa chất, trang bị thiết bị giám sát camera, thiết bị truyền tín hiệu ở khu vực xa,...

+ Thực hiện theo quy định về định mức tiêu hao nguyên vật liệu trong vận hành, xử lý nước, thường xuyên kiểm tra, đảm bảo chất lượng nước tại nguồn và ngoài mạng lưới phục vụ khách hàng đảm bảo chất lượng đạt quy chuẩn.

**- Về chống thất thoát, thất thu nước:**

+ Thực hiện theo chương trình quốc gia chống thất thoát, thất thu nước sạch đến năm 2025 (theo quyết định 2147/QĐ-TTg ngày 24/11/2010 của Chính phủ) và tăng cường dò tìm ống bể.

+ Triển khai thực hiện các giải pháp đồng bộ về chống thất thoát, thất thu nước như thường xuyên kiểm tra điều hòa áp lực mạng, phân vùng tách mạng để kiểm soát cô lập khu vực có tỷ lệ thất thoát cao và xử lý triệt để, hiệu quả nhất; thường xuyên dò tìm rò rỉ để phát hiện điểm bể, sửa chữa nhanh chóng khắc phục sự cố kịp thời; xử lý các trường hợp cá nhân, tổ chức làm bể đường ống nước, giám sát kiểm tra sửa chữa ống bể và thu hồi các chi phí phát sinh theo đúng quy định.

+ Tiếp tục nhân rộng mô hình chống thất thoát nước đến từng đơn vị trực thuộc, chuẩn hóa hệ thống tuyến ống ở khu vực các huyện, tiếp nhận nước nông thôn, dần dần thay thế ống PVC bằng ống HDPE, di dời đồng hồ ra vị trí thuận lợi để dễ quản lý; tăng cường công tác thay đồng hồ định kỳ, lắp đặt đồng hồ thông minh,...

+ Tăng cường công tác kiểm tra nội nghiệp, xử lý các trường hợp vi phạm hợp đồng dịch vụ cung cấp nước, rà soát lại hợp đồng dịch vụ cấp nước, nghiên cứu điều chỉnh, bổ sung các Quy định về cúp mở nước, có xem xét đến phương án xử lý đối với các trường hợp thường xuyên nợ quá hạn hóa đơn tiền nước, các trường hợp không thanh toán công nợ do làm bể ống cấp nước,...

+ Xây dựng, triển khai kế hoạch đầu tư phát triển, cải tạo, nâng cấp, sửa chữa thay thế các tuyến ống cũ. Tối ưu hóa hệ thống SCADA giám sát lưu lượng, áp lực nước để quản lý hệ thống và điều tiết theo nhu cầu dùng nước của từng khu vực.

+ Đẩy mạnh công tác kiểm tra xác định đúng đối tượng sử dụng nước theo hợp đồng, kiên quyết xử lý các trường hợp cố ý đầu nối trái phép, gian lận trong sử dụng nước,...



+ Phối hợp với cơ quan phòng cháy, chữa cháy để xác định lượng nước phục vụ công tác chữa cháy, các buổi diễn tập PCCC và kiểm tra kỹ thuật hoặc duy tu, bảo trì các trụ cứu hoả ở thành phố Cà Mau, trung tâm các huyện.

**- Về dịch vụ chăm sóc, quản lý khách hàng:**

+ Ứng dụng công nghệ trong công tác chăm sóc khách hàng, nâng cấp, đồng bộ, phát triển mới các phần mềm nhằm đảm bảo yêu cầu quản lý của Công ty và phù hợp với sự phát triển chung của tỉnh.

+ Tăng cường công tác chuyển đổi số để khách hàng dễ dàng tiếp cận thông tin về dịch vụ của Công ty, các thông tin về việc sử dụng nước và liên quan đến khách hàng một cách nhanh nhất có thể.

+ Theo dõi và cập nhật, cải tiến thủ tục hành chính như: thi công lắp đặt đồng hồ nước, sửa chữa, nâng cấp, thay thế cho khách hàng một cách nhanh nhất thông qua các kênh online như: CaMauG, Zalo, Facebook,... giải quyết nhanh các yêu cầu, khiếu nại của khách hàng liên quan đến đồng hồ nước, hợp đồng, biểu giá, ghi chỉ số, thu tiền, chất lượng nước,...

+ Thực hiện tặng quà cho các khách hàng nhân các dịp lễ, tết và kết hợp giao lưu thể thao, văn nghệ,...

+ Công tác chăm sóc khách hàng đòi hỏi phải thay đổi theo xu hướng chung của các Công ty cấp nước của các tỉnh thành; tiếp tục ứng dụng công nghệ đồng hồ thông minh cho khu vực thành phố Cà Mau để phù hợp với giải pháp đọc chỉ số từ xa; triển khai đa dạng hóa việc thu tiền nước không dùng tiền mặt trong năm 2023; Công ty tiếp tục tăng cường thương thảo ký hợp đồng với các đối tác thu hộ, các trung gian thanh toán phổ biến khác để khách hàng thuận lợi hơn trong quá trình thanh toán hóa đơn tiền nước không dùng tiền mặt.

+ Triển khai đồng bộ các giải pháp quảng cáo, marketing góp phần nâng cao uy tín, vị thế thương hiệu của Công ty trong ngành cấp nước.

**- Về công tác phát triển khách hàng và công tác ghi, thu tiền nước:**

+ Tập trung đầu tư các tuyến ống cần thiết theo kế hoạch nhằm phát triển khách hàng mới theo nguồn lực hiện có của Công ty.

+ Triển khai mở rộng thêm mô hình một cửa về công tác nâng, dời, dịch vụ sửa chữa sau đồng hồ và sửa chữa, dò tìm rò rỉ đường ống tại nhà khách hàng.

+ Sàng lọc, kiểm tra, xử lý dứt điểm các trường hợp khách hàng đã lắp đặt hơn 01 đồng hồ, lắp đồng hồ mà không sử dụng.

+ Nâng cao nghiệp vụ chăm sóc khách hàng, giao tiếp khách hàng và xây dựng văn hóa doanh nghiệp.

+ Phối hợp với các ngân hàng, các dịch vụ thu hộ hóa đơn tiền nước.

+ Tổ ghi, thu của Công ty thực hiện online, nên tăng cường công tác chuẩn hoá ghi để xác định giá trị tiền nước/tháng; đồng thời, thường xuyên đối soát với các điểm thu hộ, thu tồn,...

**- Về công tác kiểm tra, giám sát:**

+ Tiếp tục thực hiện kiểm tra các đơn vị, xí nghiệp, chi nhánh trực thuộc Công ty về thực hiện nội quy, quy định của Công ty.

+ Rà soát, kiểm tra mục đích sử dụng nước, đối tượng sử dụng nước để điều chỉnh đúng đối tượng theo quy định nhằm giảm thất thu.

+ Kiểm tra, rà soát đồng hồ hết niên hạn kiểm định, các đồng hồ không đảm bảo kỹ thuật, tiến tới chuẩn hóa, đồng bộ.

+ Kiểm tra công tác dò tìm rò rỉ, súc rửa đường ống và lấy mẫu nước thí nghiệm, châm clo,...

**- Về công tác về tài chính:**

+ Kiểm soát tốt nguồn thu, chi tài chính, tăng cường công tác hướng dẫn nhắc nhở các bộ phận thu nộp đầy đủ, đúng hạn và thực hiện quyết toán đúng thời gian quy định. Thường xuyên kiểm tra đối chiếu các đơn vị thu hộ, nhân viên ghi, thu Công ty, nộp tiền nước nhằm chống thất thu, chiếm dụng, làm trái nguyên tắc quản lý tài chính.

+ Quản lý các khoản tiền và tương đương tiền hợp lý, chặt chẽ, lập kế hoạch các khoản thu - chi tiền một cách khoa học để có thể chủ động trong quá trình thanh toán trong kỳ.

+ Khai thác triệt để các nguồn vốn hiện có, đồng thời sử dụng linh hoạt các nguồn vốn và quỹ theo nguyên tắc có hiệu quả và có hoàn trả. Khi nguồn vốn từ bên trong không đáp ứng đủ nhu cầu vốn cho quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh thì mới sử dụng huy động nguồn vốn từ bên ngoài (bao gồm ngắn hạn và dài hạn).

+ Tập trung đầu tư các công trình thực sự cần thiết phục vụ cho công tác sản xuất kinh doanh. Chú trọng vào việc đầu tư thêm các công nghệ hiện đại, nghiên cứu các biện pháp quản lý, áp dụng khoa học công nghệ, tăng năng suất lao động.

+ Sử dụng tốt hơn tài sản cố định, nguyên vật liệu, công cụ, dụng cụ, huy động toàn bộ tài sản hiện có vào sản xuất kinh doanh, với những tài sản không còn phù hợp, không cần dùng, ... cần tiến hành thanh lý, nhượng bán ngay. Việc đầu tư mua sắm tài sản cố định, nguyên vật liệu, công cụ, dụng cụ đúng mục đích, sử dụng có hiệu quả nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

+ Nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho người lao động.

+ Thực hiện tốt việc theo dõi, nộp đầy đủ các khoản thuế, phí, bảo hiểm và chi trả phí thuê bao máy chủ, phí thu hộ,... đầy đủ.

+ Thực hiện tốt công tác công bố thông tin đúng thời hạn.

+ Xây dựng hoàn thiện thang bảng lương và quy chế trả lương theo vị trí việc làm, từ đó làm cơ sở cho việc phân phối tiền lương hàng năm trên cơ sở tiền lương kế hoạch.

**- Nguồn vốn:**

+ Nguồn vốn sản xuất kinh doanh của Công ty: thu tiền nước, lắp đặt ống nhánh, cúp mở nước,...

+ Nguồn khấu hao.

+ Nguồn hợp pháp khác.

+ Nguồn huy động: Vay ngắn hạn hoặc vay trung và dài hạn, phù hợp theo kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty (do Hội đồng quản trị xem xét quyết định).

### Phần 3

## TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 đã báo cáo xin ý kiến Chủ sở hữu, Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua. Ban điều hành Công ty triển khai đến các đơn vị trực thuộc thực hiện. Theo đó, Ban kiểm soát Công ty xây dựng kế hoạch giám sát theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, Ban điều hành Công ty trình Hội đồng quản trị xem xét cho chủ trương thực hiện.

Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua./.

**Nơi nhận:**

- ĐHCĐ TN (báo cáo);
- HĐQT, BKS, BDH Công ty;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, TK HĐQT.



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Trần Hoàng Khện**

Số: 02 /BC-HĐQT

Cà Mau, ngày 24 tháng 4 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**TÓM TẮT TÀI CHÍNH NĂM 2022 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Sao Việt, phát hành ngày 22 tháng 03 năm 2023.

Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau (Công ty) báo cáo Đại hội đồng cổ đông và tóm tắt Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán như sau (phần lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đã bao gồm HTCN Năm Căn):

*ĐVT: triệu đồng.*

TT	Diễn giải	Số đầu năm	Số cuối năm
<b>A</b>	<b>TÀI SẢN</b>		
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>90.411</b>	<b>97.117</b>
	Tiền và các khoản tương đương tiền	27.903	29.279
	Đầu tư tài chính ngắn hạn	500	500
	Các khoản phải thu ngắn hạn	45.651	43.198
	Hàng tồn kho	14.960	23.065
	Tài sản ngắn hạn khác	1.397	1.075
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>247.406</b>	<b>251.165</b>
	Tài sản cố định	209.035	207.234
	Tài sản dài hạn dở dang	3.582	5.679
	Tài sản dài hạn khác	34.789	38.252
	<b>Tổng tài sản</b>	<b>337.817</b>	<b>348.282</b>
<b>B</b>	<b>NGUỒN VỐN</b>		
<b>I</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>169.945</b>	<b>179.497</b>
	Nợ ngắn hạn	154.252	159.454
	Nợ dài hạn	15.693	20.043
<b>II</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>167.872</b>	<b>168.785</b>
	Vốn chủ sở hữu	155.349	155.349
	Vốn khác	12.523	13.436
	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>337.817</b>	<b>348.282</b>
<b>C</b>	<b>VỐN ĐIỀU LỆ</b>		
	Vốn điều lệ	155.349	155.349
	+ Vốn nhà nước	111.057	111.057

TT	Diễn giải	Số đầu năm	Số cuối năm
	+ Vốn cổ đông ngoài	44.292	44.292
<b>D</b>	<b>KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD</b>		
<b>I</b>	<b>Tổng Doanh thu</b>	<b>121.223</b>	<b>116.789</b>
	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	110.456	116.128
	Doanh thu hoạt động tài chính	19	28
	Thu nhập khác	10.748	633
<b>II</b>	<b>Chi phí</b>	<b>109.197</b>	<b>105.220</b>
	Giá vốn hàng bán	82.561	80.469
	Chi phí hoạt động tài chính	1.923	2.413
	Chi phí bán hàng	5.055	3.945
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	18.376	18.343
	Chi phí khác	1.282	50
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>12.026</b>	<b>11.569</b>
<b>IV</b>	<b>Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>2.253</b>	<b>2.324</b>
<b>V</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>9.773</b>	<b>9.245</b>
<b>E</b>	<b>CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH CƠ BẢN</b>		
<b>I</b>	<b>Cơ cấu tài sản (lần)</b>		
	Tài sản cố định/Tổng tài sản	0,62	0,60
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	0,27	0,28
<b>II</b>	<b>Cơ cấu nguồn vốn (lần)</b>		
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	0,50	0,52
	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	0,49	0,48
<b>III</b>	<b>Chỉ số thanh khoản (lần)</b>		
	Tổng tài sản/Tổng nợ	1,98	1,94
	Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	0,59	0,61
<b>IV</b>	<b>Tỷ suất lợi nhuận (%)</b>		
	Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	10,89%	9,96%
	Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	8,85%	7,96%
	Lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	3,56%	3,32%
	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	2,89%	2,65%
	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	5,82%	5,48%
<b>V</b>	<b>DỰ KIẾN CỔ TỨC</b>		
	Cổ tức dự kiến được chia	6.835	6.851
	Cổ tức/Vốn điều lệ	4,40%	4,41%

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BĐH Công ty;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, P.KTTV, TK HĐQT.



Số: 03 /BC-HĐQT

Cà Mau, ngày 24...tháng 4 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022,**  
**KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2023**

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau năm 2021;

Thực hiện quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau (Công ty) báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về hoạt động của HĐQT trong năm 2022 và kế hoạch, định hướng năm 2023 như sau:

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022**

**1. Về cổ đông:**

TT	Cổ đông	Số cổ phần sở hữu	% vốn điều lệ	Ghi chú
1	Cổ đông Nhà nước (UBND tỉnh Cà Mau)	11.105.700	71,49 %	
2	Cổ đông lớn (Công ty cổ phần đầu tư ngành nước DNP)	3.769.700	24,26 %	
3	Cổ đông nhỏ, lẻ	659.500	4,25 %	
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>15.534.900</b>	<b>100 %</b>	

**2. Thành viên Hội đồng quản trị:**

TT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Hồ Tấn Luật	Chủ tịch HĐQT (chuyên trách)	Người đại diện vốn nhà nước
2	Trần Hoàng Khện	Thành viên HĐQT; Tổng giám đốc	nt

TT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
3	Phạm Phước Tài	Thành viên HĐQT; Phó tổng giám đốc	nt
4	Trịnh Kiên	Thành viên HĐQT	Đại diện Công ty CP đầu tư ngành nước DNP

**3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT theo quy định tại khoản 3 Điều 163 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty:**

Thù lao và tiền lương của các thành viên HĐQT thực hiện đúng theo Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/6/2022 của ĐHĐCĐ. Cụ thể:

*ĐVT: Triệu đồng/người/tháng.*

TT	Chức danh	Thù lao	Tiền lương	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT (chuyên trách)	0	36	
2	Thành viên HĐQT tham gia điều hành:			
	- Tổng giám đốc	0	35	
	- Phó Tổng giám đốc	0	33	
3	Thành viên HĐQT không tham gia điều hành	3,6	0	

**4. Tổng kết các cuộc họp của HĐQT và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT:**

**4.1. Các cuộc họp của HĐQT:**

HĐQT Công ty hoạt động thông qua các cuộc họp định kỳ hàng quý và tổ chức các cuộc họp bất thường khi có yêu cầu. Các cuộc họp của HĐQT có sự tham dự của Trưởng Ban kiểm soát với tư cách là quan sát viên và một số cán bộ chuyên môn có liên quan.

Trong năm 2022, HĐQT tổ chức 04 cuộc họp và lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản của thành viên HĐQT để thông qua các quyết định của HĐQT nhằm đánh giá kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty; thảo luận, thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, các nội dung liên quan đến công tác quản lý, điều hành khác để kịp thời chỉ đạo, định hướng cho Ban điều hành trong công tác điều hành hoạt động của Công ty.

Tổng hợp ghi nhận sự tham gia dự họp của thành viên HĐQT tại các cuộc họp HĐQT trong năm 2022 như sau:

TT	Họ và tên	Chức danh	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Ghi chú
1	Hồ Tấn Luật	Chủ tịch HĐQT	04/04	100%	
2	Trần Hoàng Khện	Thành viên HĐQT	04/04	100%	
3	Phạm Phước Tài	Thành viên HĐQT	04/04	100%	
4	Trịnh Kiên	Thành viên HĐQT	04/04	100%	

#### 4.2. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT:

##### 4.2.1. Nghị quyết của HĐQT:

TT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung	Ghi chú
1	Số 01/NQ- HĐQT	03/3/2022	Gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	
2	Số 02/NQ- HĐQT	03/3/2022	Tiếp tục thực hiện Phương án sắp xếp, bố trí lại tổ chức một số bộ phận, đơn vị trực thuộc Công ty	
3	Số 03/NQ- HĐQT	03/3/2022	Thông qua một số vấn đề phục vụ SXKD của Công ty	
4	Số 04/NQ- HĐQT	21/4/2022	Thông qua chương trình, tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2022	
5	Số 05/NQ- HĐQT	21/4/2022	Thông qua chủ trương thành lập Xí nghiệp Xây lắp Cơ điện	
6	Số 06/NQ- HĐQT	15/11/2022	Thông qua Kế hoạch SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2023	
7	Số 07/NQ- HĐQT	15/11/2022	Thông qua Kế hoạch quỹ tiền lương, quỹ thù lao của Người quản lý và Người lao động năm 2023	
8	Số 08/NQ- HĐQT	15/11/2022	Thông qua một số vấn đề phục vụ SXKD của Công ty	
9	Số 09/NQ- HĐQT	30/12/2022	Gia hạn, mở hạn mức tín dụng vay vốn để đầu tư phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2023	



4.2.2. Quyết định của HĐQT:

TT	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Ghi chú
1	Số 01/QĐ-HĐQT	07/4/2022	Thành lập Tổ giúp việc cho Người thực hiện công bố thông tin	
2	Số 02/QĐ-HĐQT	11/5/2022	Chấm dứt hoạt động Xí nghiệp Cấp nước thành phố Cà Mau	
3	Số 03/QĐ-HĐQT	11/5/2022	Thành lập Xí nghiệp Cấp nước thành phố Cà Mau 1	
4	Số 04/QĐ-HĐQT	11/5/2022	Thành lập Xí nghiệp Cấp nước thành phố Cà Mau 2	
5	Số 05/QĐ-HĐQT	26/5/2022	Tách Chi nhánh cấp nước Trần Văn Thời	
6	Số 06/QĐ-HĐQT	26/5/2022	Thành lập Chi nhánh cấp nước Sông Đốc	
7	Số 07/QĐ-HĐQT	07/9/2022	Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ (điều chỉnh năm 2022)	

**5. Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:**

Năm 2022, Công ty không phát sinh các giao dịch trên.

**6. Hoạt động của các tiểu ban khác thuộc HĐQT:**

Công ty chưa thành lập các tiểu ban thuộc HĐQT.

**7. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc và người điều hành khác:**

Công tác giám sát các hoạt động đối với Tổng giám đốc và Ban điều hành Công ty được HĐQT thực hiện đúng theo Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT.

Công tác giám sát của HĐQT đối với Tổng giám đốc và Ban điều hành Công ty đã được thực hiện nghiêm túc. Qua quá trình giám sát, HĐQT nhận thấy: Tổng giám đốc và Ban điều hành Công ty đã triển khai hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty đúng với Nghị quyết của ĐHCĐ và Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

Tổng giám đốc và Ban điều hành Công ty đã linh hoạt trong quản lý, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh; ban hành các văn bản theo thẩm quyền nhằm thực hiện có hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty. Khi có những vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền giải quyết, Tổng giám đốc và Ban điều hành Công ty đã kịp thời báo cáo, kiến nghị HĐQT xem xét đề ra chủ trương để làm cơ sở tổ chức thực hiện.

Trong năm 2022, bên cạnh những thuận lợi Công ty cũng gặp không ít khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, tuy nhiên Tổng giám đốc và Ban điều hành Công ty đã duy trì ổn định hoạt động của Công ty và thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 đã được ĐHĐCĐ giao.

## **II. KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023**

Nhằm phát huy thuận lợi và khắc phục khó khăn trong năm 2022, năm 2023 HĐQT cùng Tổng giám đốc và Ban điều hành Công ty quyết tâm nỗ lực phấn đấu trong công tác quản trị và điều hành Công ty để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao.

Cụ thể:

1. Chỉ đạo triển khai có hiệu quả Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết, Quyết định của HĐQT trong công tác tổ chức, quản trị, tài chính, đầu tư và sản xuất kinh doanh.

2. Chỉ đạo công tác thực hiện kế hoạch, chiến lược phát triển hàng năm hoặc trung, dài hạn của Công ty.

3. Chỉ đạo đẩy mạnh công tác đầu tư, phát triển mở rộng hoặc nâng cấp, cải tạo hệ thống mạng lưới cấp nước, phát triển khách hàng kết hợp với phát huy hiệu quả các công trình đã đầu tư.

4. Chỉ đạo đẩy mạnh công tác đầu tư đổi mới công nghệ, thiết bị sản xuất phù hợp với điều kiện của Công ty và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ mới vào quản lý, sản xuất kinh doanh, chăm sóc khách hàng theo đó để nâng cao chất lượng dịch vụ.

5. Chỉ đạo tăng cường công tác theo dõi, quản lý tiến độ và kết quả thực hiện các nhiệm vụ được ĐHĐCĐ và HĐQT giao.

6. Tập trung kiện toàn cơ cấu tổ chức, nâng cao năng lực quản lý, cải thiện chất lượng nguồn nhân lực, quy hoạch, đào tạo, sắp xếp người quản lý, người lao động đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ và mục tiêu phát triển bền vững của Công ty.

Trên đây là nội dung Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau năm 2022 và kế hoạch, định hướng năm 2023 báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông (báo cáo);
- HĐQT, BKS, BDH Công ty;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, TK HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Hồ Tấn Luật**



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẤP NƯỚC CÀ MAU**

Số: 01 /BC-BKS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cà Mau, ngày...24...tháng 4 năm 2023

**BÁO CÁO  
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022  
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;  
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau năm 2021;  
Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, các Quy chế nội bộ của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau và quy định của pháp luật;  
Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Sao Việt, ký ngày 22 tháng 3 năm 2022.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau (Công ty) báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty với các nội dung chủ yếu như sau:

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

**1. Cơ cấu thành viên của Ban kiểm soát**

- Bà: Mai Thị Hiền - Trưởng ban;
- Bà: Phan Thị Hà Thanh - Thành viên;
- Bà: Văn Hải Lý - Thành viên.

**2. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát**

- Ban kiểm soát đã kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và việc quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc.

- Ban kiểm soát tham gia tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị, có tham gia ý kiến về một số vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2022.

- Thực hiện xem xét, thẩm định các Báo cáo tài chính trong năm.

- Trong quá trình làm việc, Ban kiểm soát luôn tuân thủ theo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát đã ban hành, thực hiện đúng theo nghị quyết và kế hoạch đã đề ra.

- Trong năm 2022, Ban kiểm soát đã tiến hành các cuộc họp thành viên theo đúng quy định, các thành viên dự họp đầy đủ.

### 3. Tiền lương và thù lao của thành viên Ban kiểm soát

Tiền lương và thù lao của thành viên Ban kiểm soát được hưởng đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã thông qua ngày 20/6/2022, cụ thể:

- Tiền lương: 30.000.000 đồng/tháng.

- Thù lao: 1.500.000 đồng/tháng.

## II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH

### 1. Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Thực hiện đạt KH (%)
1	Sản lượng nước tiêu thụ	Tr.m <sup>3</sup>	16.200	16.496	101,83
2	Tỷ lệ thất thoát nước b/q	%	17,00	17,73	95,88
3	Phát triển KH mới	KH	1.800	2.556	142,00
4	Thay ĐHN định kỳ	Bộ	10.000	10.021	100,21
5	Tổng doanh thu	Tr.đồng	107.100	110.612	103,28
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	9.100	9.152	100,57
7	Thuế và phí nộp NSNN	Tr.đồng	25.000	28.459	113,84
8	Chia cổ tức	Tr.đồng	6.825	6.864	100,57

### 2. Kết quả kinh doanh

Đơn vị tính: Triệu đồng.

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021
<b>1</b>	<b>Tổng Doanh thu</b>	<b>110.612</b>	<b>115.588</b>
1.1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	109.951	104.821
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	28	19
1.3	Thu nhập khác	633	10.748

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021
<b>2</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>99.159</b>	<b>104.325</b>
2.1	Giá vốn hàng bán	75.424	78.872
2.2	Chi phí tài chính	2.288	1.821
2.3	Chi phí bán hàng	3.789	4.999
2.4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	17.607	17.352
2.5	Chi phí khác	51	1.281
<b>3</b>	<b>Tổng lợi nhuận KT trước thuế</b>	<b>11.453</b>	<b>11.263</b>
<b>4</b>	<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>2.301</b>	<b>2.146</b>
<b>5</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>9.152</b>	<b>9.117</b>

### 3. Bảng cân đối kế toán

Đơn vị tính: Triệu đồng.

TT	Diễn giải	Tại ngày 31/12/2022	Tại ngày 31/12/2021
<b>A</b>	<b>TÀI SẢN</b>	<b>348.282</b>	<b>337.817</b>
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>97.117</b>	<b>90.411</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	29.780	28.403
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	43.197	45.651
2	Hàng tồn kho	23.065	14.960
4	Tài sản ngắn hạn khác	1.075	1.397
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>251.165</b>	<b>247.406</b>
1	Tài sản cố định	207.234	209.035
2	Tài sản dài hạn dở dang	5.679	3.582
3	Tài sản dài hạn khác	38.252	34.789
<b>B</b>	<b>NGUỒN VỐN</b>	<b>348.282</b>	<b>337.817</b>
<b>I</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>179.497</b>	<b>169.945</b>
1	Nợ ngắn hạn	159.454	154.252
2	Nợ dài hạn	20.043	15.693

TT	Diễn giải	Tại ngày 31/12/2022	Tại ngày 31/12/2021
<b>II</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>168.785</b>	<b>167.872</b>
1	Vốn góp chủ sở hữu	155.349	155.349
2	Vốn khác	13.436	12.523
<b>C</b>	<b>VỐN ĐIỀU LỆ</b>	<b>155.349</b>	<b>155.349</b>

#### 4. Các chỉ số tài chính cơ bản tại thời điểm 31/12/2022

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2021
1	<b>Cơ cấu tài sản</b>			
	Tài sản ngắn hạn/ tổng tài sản	%	27,88	26,76
	Tài sản dài hạn/ tổng tài sản	%	72,12	73,24
2	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			
	Nợ phải trả/ tổng nguồn vốn	%	51,54	50,31
	Vốn chủ sở hữu/ tổng nguồn vốn	%	48,46	49,69
3	<b>Khả năng thanh toán</b>			
	Khả năng thanh toán ngắn hạn	Lần	0,61	0,59
	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,46	0,49
	Khả năng thanh toán tức thời	Lần	0,19	0,18
4	<b>Tỷ suất lợi nhuận</b>			
	Lợi nhuận sau thuế/ doanh thu (ROS)	%	8,27	7,89
	Lợi nhuận sau thuế/ tổng tài sản (ROA)	%	2,63	2,70
	Lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu (ROE)	%	5,42	5,43

#### 5. Kiểm soát tuân thủ

Báo cáo của năm tài chính 2022 được lập đúng biểu mẫu, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành. Số liệu trên Báo cáo tài chính được thể hiện trung thực, hợp lý, rõ ràng, chính xác, phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty và đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán Sao Việt.

Sổ sách cập nhật đầy đủ, rõ ràng, ghi nhận đầy đủ các số liệu về doanh thu, chi phí theo đúng quy định của Công ty và các chuẩn mực kế toán Việt Nam.

Công nợ, số dư tiền gửi, tiền vay, số liệu hàng tồn kho được theo dõi đầy đủ, chi tiết.

### **III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP KHÁC**

#### **1. Công tác quản lý của Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ chế độ họp định kỳ hàng quý. Thông qua các kỳ họp, trên cơ sở xem xét, thảo luận và biểu quyết của các thành viên để thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát toàn diện mọi hoạt động của Ban Tổng giám đốc và đã phê duyệt các nghị quyết, quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và đúng thẩm quyền.

#### **2. Công tác điều hành sản xuất kinh doanh**

Người điều hành doanh nghiệp đã thực hiện quyền và nghĩa vụ theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Tổng giám đốc và người điều hành doanh nghiệp đã triển khai thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT, thực hiện đầy đủ việc công bố thông tin theo luật định.

### **IV. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CỔ ĐÔNG**

1. Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã phối hợp để Ban kiểm soát thực hiện việc kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành SXKD theo đúng Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và nghị quyết ĐHĐCĐ. Kết quả giám sát cho thấy chưa có sai sót trọng yếu.

Ban kiểm soát thống nhất với nội dung đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị trong Báo cáo tổng kết của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022.

Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Ban điều hành Công ty đã tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ.

2. Trong năm 2022 Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của Cổ đông về sai phạm của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát và cán bộ quản lý Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình.



## **V. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023**

Căn cứ vào tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2023, Ban kiểm soát đề ra phương hướng hoạt động năm 2023 như sau:

- Thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và pháp luật Nhà nước;
- Tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị, nắm bắt hình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để có kế hoạch giám sát hiệu quả hơn;
- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023;
- Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính quý, sáu tháng và năm.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua./.

### **Nơi nhận:**

- ĐHCĐ Công ty (báo cáo);
- HĐQT, BKS, BDH Công ty;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, BKS, TK HĐQT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Mai Thị Hiền**

Số: 01 /TTr-HĐQT

Cà Mau, ngày..24...tháng 4 năm 2023

## **TỜ TRÌNH**

### **Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau năm 2021;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Sao Việt;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Sao Việt.

Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán và công bố thông tin theo đúng quy định, đồng thời được đăng tải trên Website của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau (Công ty), bao gồm các nội dung về các chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

#### **A. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trên BCTC đã kiểm toán năm 2022:**

*ĐVT: Triệu đồng.*

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Giá trị</b>
1	Tổng tài sản	348.282
2	Nợ phải trả	179.497
3	Doanh thu thuần	116.128
4	Vốn chủ sở hữu	168.785
5	Lợi nhuận trước thuế	11.569
6	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	9.245

\* Khoản lợi nhuận sau thuế chưa phân phối nêu trên đã bao gồm lợi nhuận Hệ thống cấp nước Năm Căn chưa phân phối 93 triệu đồng, khoản này sau khi phân phối và trích lập các quỹ theo quy định, nếu còn lại sẽ nộp ngân sách vì Hệ thống cấp nước Năm Căn Công ty quản lý hộ ngân sách.

**B. Ý kiến của đơn vị kiểm toán độc lập về Báo cáo tài chính:**

Ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính đã phản ánh hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.”

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BDH Công ty;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, P.KTTV, TK HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH****Hồ Tấn Luật**

Số: 02 /TTr-HĐQT

Cà Mau, ngày ~~24~~...tháng 4 năm 2023

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc thông qua Phương án phân phối lợi nhuận  
và cổ tức được chia năm 2022**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau năm 2021;

Căn cứ Công văn số 3014/UBND-XD ngày 13/5/2016 của UBND tỉnh Cà Mau về việc sửa chữa các trạm bơm, mở rộng mạng đường ống ở một số khu vực đô thị Năm Căn;

Căn cứ Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 20/6/2022;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Sao Việt, phát hành ngày 22/3/2023.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau (Công ty) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2022, cụ thể như sau:

**1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:**

*DVT: Triệu đồng.*

TT	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	<b>Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	9.245	
2	<b>Phân phối lợi nhuận</b>		
2.1	Trừ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối HTCN Năm Căn (quản lý hộ Ngân sách)	93	
2.2	Lợi nhuận còn lại phân phối	9.152	
	Trích Quỹ đầu tư phát triển 2%	183	
	Trích quỹ thưởng người quản lý 3%	275	
	Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi 20%	1.830	

TT	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
	Trong đó: + Quỹ khen thưởng 50%	915	
	+ Quỹ phúc lợi 50%	915	
	Lợi nhuận chia cổ tức 75%	6.851	
	Lợi nhuận còn lại	13	
	Tỷ suất cổ tức/Vốn cổ phần được chia	4,41%	

## 2. Kế hoạch thực hiện chia cổ tức:

- Thời gian chi trả: Thực hiện theo Khoản 4, Điều 135 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 (trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên).

- Thời gian chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức: Trong Quý 4/2023.

- Thời gian thực hiện chi trả cổ tức: Quý 4/2023.

- Phương thức chi trả: Trả bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.

- Thời gian thông báo chi cổ tức: Chậm nhất 15 ngày trước khi thực hiện việc chi trả cổ tức.

- Kê khai số cổ tức, lợi nhuận được chia cho phần vốn Nhà nước: Thực hiện theo Thông tư 85/2021/TT-BTC ngày 05/10/2021 của Bộ Tài chính, nộp vào tài khoản Cục Thuế tỉnh Cà Mau.

- Thời hạn nộp cổ tức cho phần vốn Nhà nước: Thực hiện theo Thông tư 85/2021/TT-BTC ngày 05/10/2021 của Bộ Tài chính.

- Địa điểm nhận cổ tức bằng tiền mặt: Phòng Kế toán Tài vụ - Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau. Số 204 đường Quang Trung, khóm 03, phường 05, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BĐH Công ty;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, P.KTTV, TK HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Hồ Tấn Luật**

Số: 03 /TTr-HĐQT

Cà Mau, ngày 24...tháng 4 năm 2023

**TỜ TRÌNH**

**Về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, quỹ tiền lương  
và phân phối lợi nhuận năm 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/6/2022 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022 và dự đoán tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau (Công ty), kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh, quỹ tiền lương và phân phối lợi nhuận năm 2023, như sau:

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Kế hoạch 2023</b>
<b>I</b>	<b>Kế hoạch sản xuất kinh doanh</b>		
1	Sản lượng nước tiêu thụ	Triệu m <sup>3</sup>	16,4
2	Doanh thu	Triệu đồng	108.000
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	11.800
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	9.440
5	Nộp thuế và phí	Triệu đồng	25.000
<b>II</b>	<b>Phân phối lợi nhuận</b>		
1	Quỹ đầu tư phát triển	%	1,5
2	Quỹ thưởng người quản lý	%	3
3	Quỹ dự phòng tài chính	%	3
4	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	%	20
5	Cổ tức	%	72,5

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023
<b>III</b>	<b>Quỹ tiền lương</b>		
	<b>Tổng quỹ tiền lương</b>	<b>Triệu đồng</b>	<b>28.418,4</b>
1	Quỹ tiền lương người lao động	Triệu đồng	26.059,2
2	Quỹ tiền lương người quản lý	Triệu đồng	2.316
3	Thù lao của người quản lý không chuyên trách	Triệu đồng	43,2

**Tài liệu kèm theo:**

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau đã được Chủ sở hữu (UBND tỉnh Cà Mau) cho ý kiến tại Công văn số 8997/UBND-KT ngày 31/12/2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BĐH Công ty;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, TK HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Hồ Tân Luật**

Số: 04 /TTr-HĐQT

Cà Mau, ngày...24...tháng 4 năm 2023

## TỜ TRÌNH

### Về việc thông qua mức thù lao, tiền lương của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.

Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau năm 2021;

Căn cứ kết quả sản xuất, kinh doanh của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau (Công ty) năm 2022 và kế hoạch năm 2023.

Để đảm bảo gắn trách nhiệm với quyền lợi của Người quản lý trong công tác quản lý, điều hành, giám sát quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị (HĐQT) báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về việc chi trả thù lao, tiền lương của các thành viên HĐQT, BKS năm 2022 và trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua mức thù lao, tiền lương kế hoạch năm 2023 như sau:

#### 1. Chi trả thù lao, tiền lương và các khoản chi khác của các thành viên HĐQT và BKS năm 2022

##### 1.1. Về thù lao, tiền lương:

*DVT: Triệu đồng/người/tháng.*

TT	Chức danh	Thù lao	Tiền lương	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>			
1	Chủ tịch HĐQT	0	36	Chuyên trách
2	Thành viên HĐQT tham gia điều hành: - Tổng giám đốc - Phó Tổng giám đốc	0 0	35 33	
3	Thành viên HĐQT không tham gia điều hành	0	0	



TT	Chức danh	Thù lao	Tiền lương	Ghi chú
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>			
1	Trưởng BKS	0	30	Chuyên trách
2	Thành viên BKS	1,5	0	

### 1.2. Các khoản chi khác:

Ngoài các khoản thù lao, tiền lương, các thành viên HĐQT, BKS được hưởng thêm tiền thưởng theo Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/6/2022 của Đại hội đồng cổ đông Công ty.

## 2. Kế hoạch chi trả thù lao, tiền lương và các khoản chi khác của các thành viên HĐQT và BKS năm 2023

### 2.1. Về thù lao, tiền lương:

*ĐVT: Triệu đồng/người/tháng.*

TT	Chức danh	Thù lao	Tiền lương	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>			
1	Chủ tịch HĐQT	0	36	Chuyên trách
2	Thành viên HĐQT tham gia điều hành: - Tổng giám đốc - Phó Tổng giám đốc	0 0	35 33	
3	Thành viên HĐQT không tham gia điều hành	3,6	0	
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>			
1	Trưởng BKS	0	30	Chuyên trách
2	Thành viên BKS	1,5	0	

### 2.2. Các khoản chi khác:

Căn cứ vào tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận của Công ty năm 2023, thành viên HĐQT, BKS được hưởng thêm tiền thưởng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BDH Công ty;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, P.TCNS, TK HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Hồ Tấn Luật**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẤP NƯỚC CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05 /TTr-HĐQT

Cà Mau, ngày 24 tháng 4 năm 2023

## **TỜ TRÌNH**

### **Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau năm 2021.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau (Công ty) kính trình Đại hội đồng cổ đông thống nhất chọn danh sách các đơn vị kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị cụ thể có trong danh sách để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2023 theo thứ tự ưu tiên gồm các đơn vị kiểm toán có tên sau đây:

**1. Công ty TNHH Kiểm toán Sao Việt**

Địa chỉ: Số 386/51 Lê Văn Sỹ, phường 14, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

**2. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam chi nhánh Cần Thơ**

Địa chỉ: số A1- 28 đường số 6, KDC Công An, phường Phú Thứ, Quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

**3. Công ty TNHH Kiểm toán VACO**

Địa chỉ: Lầu 6, tòa nhà HUD, số 159 Điện Biên Phủ, phường 15, Quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BDH Công ty;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, BKS, TK HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Hồ Tấn Luật**

Số: 06 /TTr-HĐQT

Cà Mau, ngày ~~24~~...tháng 4 năm 2023

## TỜ TRÌNH

### Về việc hủy tư cách công ty đại chúng của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng, hủy công ty đại chúng;

Căn cứ Giấy chứng nhận doanh nghiệp Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau số 2000101918 do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp ngày 07/12/2022 (thay đổi lần thứ 12);

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau năm 2021.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau, căn cứ Luật Chứng khoán, đề nghị xem xét hủy tư cách Công ty đại chúng của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau (Công ty).

**Lý do:** Hiện tại, cơ cấu cổ đông của Công ty không đáp ứng điều kiện quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 32 Luật Chứng khoán năm 2019. Cụ thể:

- Điểm a Khoản 1 Điều 32 Luật Chứng khoán quy định: “Công ty đại chúng là công ty cổ phần có vốn điều lệ đã góp từ 30 tỷ đồng trở lên và **có tối thiểu là 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết do ít nhất 100 nhà đầu tư không phải là cổ đông lớn nắm giữ**”.

- Công ty có vốn điều lệ đã góp là 155,349 tỷ đồng; có 02 cổ đông lớn nắm giữ 95,76% cổ phiếu có quyền biểu quyết (cổ đông Nhà nước 71,49% và 01 cổ đông lớn 24,27%) và **141 nhà đầu tư không phải là cổ đông lớn nắm giữ 4,24% số cổ phiếu có quyền biểu quyết**.

Từ lý do trên, Hội đồng quản trị thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc hủy tư cách công ty đại chúng của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau với những nội dung chủ yếu như sau:

**1. Hủy tư cách công ty đại chúng:**

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CÀ MAU
- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CÀ MAU
- Địa chỉ trụ sở chính: 204 Quang Trung, khóm 3, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.
- Giấy CN ĐKDN: 2000101918
- Vốn điều lệ: 155.349.000.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu: 15.534.900 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu: 15.534.900 cổ phiếu có quyền biểu quyết
- Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Mã chứng khoán: CMW
- Loại chứng khoán: Cổ phần phổ thông
- Sàn giao dịch: UpCom
- Ngày giao dịch đầu tiên: 10/4/2017
- Phương thức thực hiện: Theo quy định của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành về việc hủy tư cách công ty đại chúng.
- Thời gian thực hiện: Kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Thời gian hoàn thành: Theo quy định của pháp luật và Quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

**2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện:**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các công việc để hoàn tất việc hủy tư cách Công ty đại chúng theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BDH Công ty;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, P.KTTV, TK HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Hồ Tấn Luật**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẤP NƯỚC CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07 /TTr-HĐQT

Cà Mau, ngày 24...tháng 4 năm 2023

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc tiếp nhận quản lý, khai thác tài sản**  
**kết cấu hạ tầng cấp nước sạch**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.

Căn cứ Nghị định số 43/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch;

Căn cứ Công văn số 5223/UBND-KT ngày 12/8/2022 của UBND tỉnh Cà Mau về việc thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại Thông báo số 240-TB/TU;

Căn cứ Công văn số 6493/UBND-KT ngày 27/9/2022 của UBND tỉnh Cà Mau về việc thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch;

Căn cứ Công văn số 628/UBND-KT ngày 03/02/2023 của UBND tỉnh Cà Mau về việc lập phương án giao quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-HĐQT ngày 20/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.

Thực hiện theo nội dung Nghị định số 43/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ; theo đó, ngày 12/8/2022 UBND tỉnh Cà Mau có Công văn số 5223/UBND-KT chỉ đạo Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị có liên quan khẩn trương rà soát, lập "**Phương án giao, quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch**" để giao đơn vị chuyên môn quản lý, khai thác kinh doanh theo ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại Thông báo số 240-TB/TU ngày 04/8/2022 và giao Công ty thuê đơn vị lập Phương án nêu trên (kèm theo Phụ lục 15 dự án; các dự án này hiện nay

Công ty đã tiếp nhận quản lý và khai thác sử dụng) và thẩm định giá; làm cơ sở để trình cấp thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau, kính trình Đại hội đồng cổ đông tiếp nhận quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch sau khi có sự chấp thuận của cơ quan cấp thẩm quyền.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BDH Công ty;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, TK HĐQT.



**Hồ Tấn Luật**

**PHỤ LỤC**

(Kèm theo Tờ trình số 07/TTr-HĐQT ngày 24/4/2023  
của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau)

TT	Tên, địa chỉ công trình	Năm đưa vào sử dụng	Công suất (m <sup>3</sup> /ngày đêm)
1	Dự án đầu tư Khu đô thị mới Licogi, nhóm 6 - phường 1 thành phố Cà Mau	2008 - 2021	1.850
2	Dự án Khu đô thị mới Tài Lộc, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau	2012-2014	1.171
3	Dự án Khu tái định cư phường 1 và phường 9, thành phố Cà Mau	2006 - 2017	1.424
4	Dự án Khu dân cư và Dịch vụ phường 8 - Khu nhà phố liên kế kết hợp ở với kinh doanh, phường 8, thành phố Cà Mau	2018	60
5	Dự án Khu Tiểu thủ công nghiệp An Xuyên (Khu B), phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau	2017 - 2018	1.179
6	Dự án Khu dân cư phường Tân Xuyên – Khu D, phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau	2019	2.464
7	Dự án Khu dân cư Tây Nam Ngô Quyền (Giai đoạn 2), phường 1, thành phố Cà Mau	2015	273
8	Dự án Khu dân cư phía đông Quốc lộ 1A - Khu A, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau	2018	1.730
9	Dự án Khu dân cư Đông Bắc Quảng trường văn hóa trung tâm - khu C, phường 1 và phường 9, thành phố Cà Mau	2012-2020	1.400
10	Dự án Trung tâm thương mại và Shophouse, Shopvila Vincom Cà Mau, phường 1, thành phố Cà Mau	2018	110
11	Dự án Khu đô thị mới Bạch Đằng, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau	2007	2.743
12	Hệ thống cấp nước đô thị Năm Căn, xã Hàng Vịnh và thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn.	1997 - 2008	5.900
13	Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị Thương mại Dịch vụ Hoàng Tâm, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau	2009	720
14	Dự án đầu tư xây dựng Nhà ở thương mại An Sinh	2018 - 2021	3.430
15	Dự án Khu dân cư –Tái định cư Sông Cũ (Khu A), phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau		

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẤP NƯỚC CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 08 /TTr-HĐQT

Cà Mau, ngày ~~24~~...tháng 4 năm 2023

## **TỜ TRÌNH**

**Về việc đầu tư xây dựng nhà máy nước Năm Căn  
và nhà máy khai thác nước mặt tại hồ chứa nước ngọt U Minh**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Công văn số 6200/UBND-KT ngày 19/9/2022 của UBND tỉnh Cà Mau về việc đầu tư mới nhà máy cấp nước, đầu tư mở rộng, trang thiết bị, đổi mới công nghệ hệ thống cấp nước Năm Căn;

Căn cứ Công văn số 446/SKHĐT-KTĐN ngày 24/02/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc lấy ý kiến dự án Nhà máy nước sạch U Minh công suất 15.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau năm 2021;

Việc đầu tư xây dựng nhà máy cấp nước Năm Căn được UBND tỉnh Cà Mau (Chủ sở hữu) cho chủ trương thực hiện tại Công văn số 6200/UBND-KT ngày 19/9/2022, Công ty đang phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai lập Dự án đầu tư xây dựng theo trình tự, thủ tục hiện hành. Riêng đối với nhà máy khai thác nước mặt tại hồ chứa nước ngọt U Minh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cà Mau đã lấy ý kiến các sở, ngành và đơn vị có liên quan tại Công văn số 446/SKHĐT-KTĐN ngày 24/02/2023. Theo đó, Ban điều hành Công ty đã có kiến nghị đề xuất các sở, ngành để tham mưu trình UBND tỉnh Cà Mau cho phép Công ty xây dựng nhà máy khai thác nước mặt tại hồ chứa nước ngọt U Minh để cung cấp nước sạch phục vụ cho sinh hoạt và sản xuất của khách hàng. Nếu được cấp thẩm quyền chấp thuận, Công ty sẽ phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các bước tiếp theo.



Nguồn vốn thực hiện hai nhà máy nước nêu trên, từ nguồn sản xuất kinh doanh của Công ty, nguồn vay ngân hàng, nguồn hỗ trợ ưu đãi và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BDH Công ty;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, TK HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Hồ Tấn Luật**

Số: 09 /TTr-HĐQT

Cà Mau, ngày 24...tháng 4 năm 2023

## TỜ TRÌNH

### Về việc điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.

Căn cứ Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau năm 2021;

Căn cứ Giấy xác nhận số 6357/23 ngày 03/4/2023 của Phòng Đăng ký kinh doanh về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp.

Để định hướng phát triển doanh nghiệp trong giai đoạn tiếp theo, cần mở rộng ngành nghề kinh doanh cho phù hợp với hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau (Công ty) xem xét, điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh như sau:

#### 1. Ngành nghề đã đăng ký và bổ sung

TT	Tên ngành	Mã ngành
<b>I</b>	<b>Ngành nghề đã đăng ký hiện tại</b>	
1	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: Sản xuất nước tinh khiết đóng chai	1104
2	Khai thác, xử lý và cung cấp nước Chi tiết: Khai thác, xử lý và cung cấp nước sạch trên địa bàn thành phố Cà Mau và các huyện	3600 (Chính)
3	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Kinh doanh các loại vật tư, thiết bị chuyên ngành cấp nước và các sản phẩm liên quan đến nước sạch	4663
4	Lắp đặt hệ thống điện	4321
5	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Tư vấn lập dự án đầu tư, quản lý dự án đầu tư	7020

TT	Tên ngành	Mã ngành
	xây dựng công trình, thiết kế giếng nước ngầm có công suất dưới 70 m <sup>3</sup> /h và các công trình chuyên ngành cấp nước	
6	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Dịch vụ kiểm định đồng hồ nước	7120
7	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn giám sát các công trình dân dụng, giao thông, thủy lợi, cấp nước,...	7490
8	Xây dựng nhà để ở	4101
9	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí	4322
10	Xây dựng nhà không để ở	4102
11	Xây dựng công trình đường bộ	4212
12	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
13	(Đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện thì doanh nghiệp chỉ được kinh doanh ngành, nghề đó khi đủ điều kiện kinh doanh. Doanh nghiệp phải thực hiện đúng theo quy định của pháp luật)	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam
<b>II</b>	<b>Ngành nghề bổ sung</b>	
1	Xây dựng công trình công ích	4220
2	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
3	Buôn bán đồ uống	4633
4	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sửa chữa, bảo dưỡng, lắp đặt máy móc, thiết bị và chế tạo thiết bị ngành nước	3290 Bổ sung cho XN Xây lắp - Cơ điện
5	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán hóa chất ngành nước, trừ hóa chất nhà nước cấm	4669
6	Vận tải hàng hóa đường bộ	4933

TT	Tên ngành	Mã ngành
7	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
8	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7711
9	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730

## 2. Trình tự, hồ sơ, thủ tục thực hiện

- Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua, Người đại diện theo pháp luật thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp theo quy định pháp luật.

- Khi Phòng Đăng ký kinh doanh đã xác nhận thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, thì Công ty sẽ điều chỉnh lại ngành nghề kinh doanh trong Điều lệ năm 2021 theo nội dung thông tin xác nhận của Phòng Đăng ký kinh doanh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BDH Công ty;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, TK HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Hồ Tấn Luật**

Số: 10 /TTr-HĐQT

Cà Mau, ngày 24...tháng 4 năm 2023

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc thông qua Hệ thống thang, bảng lương**  
**theo vị trí việc làm của người lao động**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau năm 2021;

Căn cứ tình hình thực tế về tổ chức, hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau;

Theo đề nghị của Ban điều hành Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau về việc thông qua Hệ thống thang, bảng lương theo vị trí việc làm của người lao động tại Tờ trình số 14/TTr-CNCM ngày 21/4/2023.

**Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau (Công ty) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Hệ thống thang, bảng lương theo vị trí việc làm của người lao động với các nội dung như sau:**

**1. Mục tiêu:**

- Việc sắp xếp Hệ thống thang, bảng lương theo vị trí việc làm phù hợp với tổ chức sản xuất kinh doanh của Công ty trong điều kiện, hoàn cảnh hiện nay và phù hợp với xu hướng chung.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty khi điều chuyển hoặc sắp xếp công việc của người lao động trong các bộ phận, đơn vị trực thuộc; giúp Công ty tăng năng suất, tăng doanh thu.

- Đảm bảo quyền và nghĩa vụ của người lao động trong Công ty; tạo sự công bằng trong vấn đề thu nhập của người lao động ở từng vị trí công việc. Trong đó, mỗi nhóm công việc từ lao động quản lý, lao động trực tiếp, lao động gián tiếp đã được xếp thành nhóm công việc và xác định mức lương riêng cho từng nhóm cụ thể.

- Khuyến khích người lao động an tâm công tác, học hỏi để nâng cao tay nghề và gắn bó lâu dài với Công ty.

## **2. Phạm vi áp dụng:**

- Việc sắp xếp lương theo vị trí việc làm áp dụng cho toàn thể lao động quản lý, lao động gián tiếp và lao động trực tiếp.

- Xác định nhóm công việc cụ thể cho người lao động thuộc các phòng chuyên môn, xí nghiệp và chi nhánh trực thuộc Công ty.

- Chuyển lương theo từng vị trí có độ chênh lệch giãn cách giữa các nhóm công việc.

## **3. Phương pháp xây dựng:**

### **3.1. Người quản lý Công ty:**

- Chủ tịch HĐQT.

- Ban Tổng giám đốc.

- Trưởng Ban kiểm soát và Kế toán trưởng.

Chế độ chính sách tiền lương của người quản lý Công ty thực hiện theo quy định riêng.

### **3.2. Lao động quản lý:**

+ Trưởng phòng; Giám đốc xí nghiệp.

+ Phó phòng; Phó giám đốc xí nghiệp; Giám đốc chi nhánh.

+ Phó giám đốc chi nhánh.

### **3.3. Lao động gián tiếp:**

+ Nhân viên nghiệp vụ (nhóm 1): Thực hiện các công việc chuyên môn tại các phòng.

+ Nhân viên nghiệp vụ (nhóm 2): Văn thư; thủ kho; thủ quỹ; nhân viên văn phòng các bộ phận, đơn vị trực thuộc; các công việc khác...

+ Nhân viên bảo vệ, tạp vụ.

+ Nhân viên lái xe con, xe tải dưới 3.5 tấn.

+ Nhân viên lái xe chuyên dùng, xe tải từ 3.5 tấn trở lên.

### **3.4. Lao động trực tiếp:**

+ Công nhân nhóm 1: Vận hành; cơ khí.

+ Công nhân nhóm 2: Ghi thu; kỹ thuật đồng hồ; thi công xây dựng công trình và các công việc khác.

+ Công nhân nhóm 3: Thi công đường ống.

## **4. Điều kiện điều chỉnh:**

- Trường hợp khi chuyển sang lương theo vị trí việc làm, nếu tổng thu nhập (lương và phụ cấp) cao hơn lương cũ thì người lao động được hưởng theo lương mới.

- Trường hợp khi chuyển sang lương theo vị trí việc làm, nếu tổng thu nhập từ lương (lương và phụ cấp) bị thấp hơn lương hiện hưởng thì Công ty sẽ xét hỗ trợ cho người lao động sáu (06) tháng để ổn định cuộc sống, kể từ sau tháng chuyển xếp lương liền kề (chỉ áp dụng 01 lần cho lần chuyển lương từ thang bảng lương cũ sang thang bảng lương theo vị trí việc làm này); nguồn để hỗ trợ trích từ quỹ tiền lương của người lao động; trình tự thủ tục lập danh sách chi trả theo quy định Công ty.

#### **5. Nguồn chi phí và thời gian thực hiện:**

- Nguồn chi: Quỹ lương kế hoạch của Công ty.

- Thời gian thực hiện: Năm 2023.

- Trình tự thực hiện: Ban điều hành phối hợp Ban chấp hành Công đoàn cơ sở, Đoàn thanh niên và lãnh đạo các bộ phận, đơn vị trực thuộc Công ty tổ chức, nghiên cứu triển khai thực hiện theo nguyên tắc dân chủ, minh bạch, công khai.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua./.

**Tài liệu kèm theo:** Thuyết minh Hệ thống thang, bảng lương theo vị trí việc làm của người lao động.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BDH Công ty;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, TK HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Hồ Tấn Luật**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẤP NƯỚC CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 14 /TTr-CNCM

Cà Mau, ngày 21 tháng 4 năm 2023

## **TỜ TRÌNH**

**Về việc thông qua Hệ thống thang, bảng lương  
theo vị trí việc làm của người lao động**

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.

Căn cứ Bộ luật Lao động năm 2019;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ quy định về mức lương tối thiểu vùng của từng thời điểm;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau năm 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ Biên bản số 22/BB-CNCM ngày 20/4/2023 về việc thống nhất Hệ thống thang, bảng lương theo vị trí việc làm;

Căn cứ theo tình hình thực tế của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau;

Trên cơ sở ý kiến của Ban chấp hành Công đoàn cơ sở Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau về Hệ thống thang, bảng lương theo vị trí việc làm tại Biên bản số 05/BB-CĐCS ngày 21/4/2023.

***Ban điều hành Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau (Công ty) kính trình Hội đồng quản trị các nội dung chủ yếu như sau:***

- Công ty từ khi thực hiện cổ phần hóa đến nay vẫn kế thừa theo Hệ thống thang, bảng lương của Công ty TNHH MTV, theo đó phát sinh những vấn đề bất cập như: thực hiện nâng lương theo định kỳ cho NLĐ dẫn đến khác biệt về thu nhập, cùng một vị trí công việc nhưng NLĐ được hưởng mức lương khác nhau.

- Khi thực hiện cổ phần hóa, trong đó có giảm lao động dẫn đến người lao động khiếu kiện kéo dài làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

- Từ những nguyên nhân nêu trên, Công ty thực hiện xây dựng Hệ thống thang, bảng lương theo vị trí việc làm cho NLĐ để đảm bảo sự công bằng, tạo động lực phấn đấu cho NLĐ và phù hợp với tình hình thực tế hiện nay tại Công ty.



### **1. Phạm vi áp dụng:**

- Việc sắp xếp lương theo vị trí việc làm áp dụng cho toàn thể lao động quản lý, lao động gián tiếp và lao động trực tiếp.
- Xác định nhóm công việc cụ thể cho NLD thuộc các phòng chuyên môn, xí nghiệp và chi nhánh trực thuộc Công ty.
- Chuyển lương theo từng vị trí có độ chênh lệch giãn cách giữa các nhóm công việc.

### **2. Phương pháp xây dựng:**

- Người quản lý Công ty: Thực hiện theo quy định riêng.
- Lao động quản lý: Trưởng phòng; Giám đốc xí nghiệp; Phó phòng, Phó giám đốc xí nghiệp; Giám đốc chi nhánh; Phó giám đốc chi nhánh.
- Lao động gián tiếp: Nhân viên nghiệp vụ (nhóm 1); Nhân viên nghiệp vụ (nhóm 2); Nhân viên bảo vệ, tạp vụ; Nhân viên lái xe con và xe tải;
- Lao động trực tiếp: Công nhân nhóm 1; Công nhân nhóm 2; Công nhân nhóm 3.

### **3. Nguyên tắc xếp lương:**

- Người lao động sau khi hết thời gian thử việc, nếu đạt yêu cầu sẽ được Công ty bố trí phân công công việc phù hợp theo trình độ chuyên môn đào tạo và được xếp lương theo thỏa thuận trên cơ sở vị trí việc làm phù hợp với trình độ, tay nghề lao động.
- Trường hợp, người lao động có trình độ chuyên môn giỏi, tay nghề cao hoặc đáp ứng được nhu cầu cần thiết của Công ty nếu có nhu cầu làm việc và được Công ty tiếp nhận thì được xếp lương với chức danh công việc và mức lương theo thỏa thuận giữa người lao động và người sử dụng lao động. Được ký kết hợp đồng không xác định thời hạn.
- Trường hợp khác, việc xếp lương sẽ do người sử dụng lao động xem xét quyết định và được thỏa thuận trong hợp đồng lao động hoặc quy định khác của người sử dụng lao động.

### **4. Nâng lương:**

Thực hiện theo quy định của Công ty

### **5. Xử lý chuyển tiếp:**

Khi chuyển lương theo vị trí việc làm nếu thu nhập của NLD thấp hơn so với mức lương hiện hưởng thì Công ty sẽ thực hiện bù khoản chênh lệch này, trong thời gian 06 tháng để NLD ổn định cuộc sống.

### **6. Nguồn chi phí:**

Được chi từ Quỹ tiền lương kế hoạch của Công ty.

**7. Thời gian thực hiện:**

Hệ thống thang, bảng lương theo vị trí việc làm áp dụng thực hiện kể từ năm 2023.

Ban điều hành kính trình Hội đồng quản trị Công ty xem xét, tham mưu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 để thông qua, thực hiện./.

**Tài liệu kèm theo:** Thuyết minh Hệ thống thang, bảng lương theo vị trí việc làm của người lao động.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- BDH Công ty;
- Lưu: VT, P.TCNS.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Trần Hoàng Khện**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

---



**THUYẾT MINH**  
**HỆ THỐNG THANG, BẢNG LƯƠNG**  
**THEO VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CÀ MAU**

Cà Mau, năm 2023

**THUYẾT MINH  
HỆ THỐNG THANG, BẢNG LƯƠNG  
THEO VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG**

*(Kèm theo Tờ trình số 14/TTr-BĐH ngày 21 tháng 4 năm 2023  
của Ban điều hành Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau)*

**I. CĂN CỨ PHÁP LÝ**

Căn cứ Bộ luật Lao động năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động;

Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Công văn số 2086/BLĐTBXH-TLĐLĐVN ngày 17/6/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam về việc chỉ đạo triển khai Nghị định số 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 của Chính phủ về lương tối thiểu;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Theo tình hình tổ chức hoạt động sản, xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Cấp nước Cà Mau.

**II. KHÁI QUÁT**

- Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau (Công ty) là doanh nghiệp cổ phần hóa, nhà nước nắm giữ 71,49% vốn điều lệ, Công ty hoạt động theo Luật doanh nghiệp từ tháng 02/2016.

- Nhiệm vụ chính của Công ty là khai thác, cung cấp nước sạch phục vụ cho nhu cầu sử dụng nước của người dân tại thành phố Cà Mau và trung tâm các huyện thuộc tỉnh Cà Mau.

- Cơ cấu bộ máy tổ chức:

- + Hội đồng quản trị.
- + Ban kiểm soát.
- + Ban điều hành công ty (Ban Tổng giám đốc và Kế toán trưởng).
- + 05 phòng chuyên môn (Phòng Tổ chức Nhân sự, Phòng Kế toán Tài vụ, Phòng Kế hoạch Kinh doanh, Phòng Cấp nước an toàn, Phòng Kỹ thuật).
- + 03 xí nghiệp (Xí nghiệp Cấp nước thành phố Cà Mau 1, Xí nghiệp Cấp nước thành phố Cà Mau 2, Xí nghiệp Xây lắp - Cơ điện).
- + Xí nghiệp Cấp nước và Môi trường Năm Căn được nhà nước giao quản lý hộ, theo dõi và hạch toán riêng.
- + 08 chi nhánh (Chi nhánh cấp nước Thới Bình, Chi nhánh cấp nước U Minh, Chi nhánh cấp nước Trần Văn Thời, Chi nhánh cấp nước Sông Đốc, Chi nhánh cấp nước Phú Tân, Chi nhánh cấp nước Cái Nước, Chi nhánh cấp nước Đầm Dơi, Chi nhánh cấp nước Ngọc Hiển).
- + Xem phụ lục 3: sơ đồ tổ chức của Công ty.

Công ty từ khi thực hiện cổ phần hóa đến nay vẫn kế thừa áp dụng Hệ thống thang, bảng lương của Công ty TNHH MTV; theo đó, phát sinh những vấn đề bất cập như: cùng một vị trí công việc nhưng người lao động (NLĐ) được hưởng mức lương khác nhau dẫn đến khác biệt về thu nhập và tồn tại NLĐ có mức lương cao hơn cấp lãnh đạo phòng dẫn đến chưa tạo được động lực phấn đấu cho NLĐ trong Công ty.

Từ những lý do trên, Công ty thực hiện xây dựng Hệ thống thang, bảng lương theo vị trí việc làm cho lao động quản lý, lao động gián tiếp, lao động trực tiếp (NLĐ) để đảm bảo sự hài hòa, tạo động lực phấn đấu cho NLĐ và phù hợp với tình hình thực tế hiện nay tại Công ty.

### **III. MỤC TIÊU**

#### **1. Mục tiêu tổng quát**

- Việc sắp xếp Hệ thống thang, bảng lương theo vị trí việc làm để đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của NLĐ trong Công ty.

- Phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và phù hợp với xu hướng phát triển chung của mô hình công ty cổ phần hiện nay.

- Tạo sự hài hòa trong vấn đề thu nhập của NLĐ ở từng vị trí công việc đã được Công ty bố trí, sắp xếp.

#### **2. Mục tiêu cụ thể**

- Để xác định mức lương riêng, cụ thể cho từng nhóm chức danh, vị trí công việc từ lao động quản lý, lao động gián tiếp và lao động trực tiếp.

- Làm cơ sở để người sử dụng lao động (NSDLĐ) tuyển dụng, thỏa thuận mức lương theo công việc hoặc chức danh ghi trong hợp đồng lao động và trả lương cho NLD.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty khi điều chuyển, bổ nhiệm hoặc sắp xếp công việc của NLD trong các bộ phận, đơn vị trực thuộc.

- Góp phần tăng năng suất lao động và tạo điều kiện cho NLD an tâm công tác, học hỏi để nâng cao tay nghề và gắn bó lâu dài với Công ty.

#### **IV. PHẠM VI ÁP DỤNG VÀ PHƯƠNG PHÁP XÂY DỰNG**

##### **1. Phạm vi áp dụng**

- Việc sắp xếp lương theo vị trí việc làm áp dụng cho toàn thể lao động quản lý, lao động gián tiếp và lao động trực tiếp.

- Xác định nhóm công việc cụ thể cho NLD thuộc các phòng chuyên môn, xí nghiệp và chi nhánh trực thuộc Công ty.

- Chuyển lương theo từng vị trí việc làm có độ chênh lệch giãn cách giữa các nhóm công việc.

##### **2. Nguyên tắc xây dựng**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tổ chức sản xuất và sắp xếp bố trí lao động, Công ty xây dựng thang lương, bảng lương theo chức danh, vị trí việc làm để trả lương cho NLD.

- NLD làm công việc giản đơn nhất trong điều kiện lao động bình thường, mức lương thấp nhất không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng.

- Đảm bảo hài hòa lợi ích của NSDLĐ và NLD.

- Tham khảo ý kiến của Công đoàn cơ sở Công ty khi xây dựng thang lương, bảng lương.

##### **3. Phương pháp xây dựng**

Trên cơ sở phân tích, đánh giá từng vị trí công việc, tiến hành nhóm các công việc có cùng chức năng, yêu cầu kiến thức, kỹ năng tương tự nhau được tập hợp thành nhóm, mỗi nhóm công việc được quy định thành một chức danh cho công việc tùy theo tầm quan trọng của nhóm công việc để làm cơ sở xác định thang lương, bảng lương. Cụ thể:

##### **3.1. Người quản lý Công ty, gồm:**

- Chủ tịch HĐQT.

- Ban Tổng giám đốc.

- Kế toán trưởng.

- Trưởng Ban kiểm soát.

Tiền lương của người quản lý công ty thực hiện theo quy định riêng.

## **3.2. Người lao động**

### **3.2.1. Lao động quản lý (N1), gồm:**

- Nhóm N1.1: Trưởng phòng; Giám đốc xí nghiệp.
- Nhóm N1.2: Phó phòng; Phó giám đốc xí nghiệp; Giám đốc chi nhánh.
- Nhóm N1.3: Phó giám đốc chi nhánh.

### **3.2.2. Lao động gián tiếp (N2), gồm:**

- Nhóm N2.1: Nhân viên nghiệp vụ (nhóm 1).
- Nhóm N2.2: Nhân viên nghiệp vụ (nhóm 2).
- Nhóm N2.3: Nhân viên lái xe con, xe tải dưới 3.5 tấn.
- Nhóm N2.4: Nhân viên lái xe chuyên dùng, xe tải từ 3.5 tấn trở lên.
- Nhóm N2.5: Nhân viên bảo vệ, tạp vụ.

### **3.2.3. Lao động trực tiếp (N3), gồm:**

- Nhóm N3.1: Công nhân nhóm 1.
- Nhóm N3.2: Công nhân nhóm 2.
- Nhóm N3.3: Công nhân nhóm 3.

## **3.3. Thang lương, bảng lương của người lao động**

### **3.3.1. Bậc lương**

- Đối với lao động quản lý: Tối đa 04 bậc lương, từ bậc thứ 2 trở đi, bậc sau cao hơn bậc trước liền kề là 10%.

- Đối với lao động gián tiếp và lao động trực tiếp: Tối đa 06 bậc lương, từ bậc thứ 2 trở đi, bậc sau cao hơn bậc trước liền kề là 07%.

- Hiện tại, mức lương tối thiểu vùng theo Nghị định số 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 của Chính phủ quy định áp dụng đối với khu vực thành phố Cà Mau thuộc Vùng 2 là 4.160.000 đồng/tháng; theo đó, mức lương thấp nhất của bậc lương thấp nhất Công ty xây dựng cao hơn 10% so với mức lương tối thiểu vùng, với số tiền là 4.576.000 đồng.

- Khi nhà nước thay đổi chính sách hoặc điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng, tùy theo tình hình thực tế, khả năng tài chính và kết quả sản xuất kinh doanh hàng năm mà Công ty xem xét, điều chỉnh tăng hoặc giảm cho phù hợp.

### **3.3.2. Mức lương theo vị trí việc làm**

#### **- Lao động quản lý (N1):**

- + Mức lương Nhóm N1.1 cao hơn so với Nhóm N1.2 là 15%;
- + Mức lương Nhóm N1.2 cao hơn so với Nhóm N2.1 là 15%;
- + Mức lương Nhóm N1.3 cao hơn so với Nhóm N2.1 là 05%.

**- Lao động gián tiếp (N2):**

- + Mức lương Nhóm N2.1 cao hơn so với Nhóm N2.2 là 15%;
- + Mức lương Nhóm N2.2 cao hơn so với Nhóm N2.5 là 30%;
- + Mức lương Nhóm N2.3 cao hơn so với Nhóm N2.5 là 35%;
- + Mức lương Nhóm N2.4 cao hơn so với Nhóm N2.3 là 07%.
- + Mức lương Nhóm N2.5 cao hơn mức lương tối thiểu vùng là 10%;

**- Lao động trực tiếp (N3):**

- + Mức lương Nhóm N3.1 cao hơn so với Nhóm N3.2 là 07%;
- + Mức lương Nhóm N3.2 cao hơn so với Nhóm N3.3 là 07%;
- + Mức lương Nhóm N3.3 cao hơn so với Nhóm N2.5 là 25%.

**3.4. Phương pháp xây dựng mức lương tổng quát**

Hàng năm, căn cứ vào kết quả thực hiện của năm trước liền kề và kế hoạch sản xuất kinh doanh, Công ty xây dựng quỹ tiền lương kế hoạch cho người quản lý và NLD.

Hàng tháng, trên cơ sở tiền lương kế hoạch đã được phê duyệt, Công ty tạm ứng tối đa 90% để trả lương cho người quản lý và NQL. Cuối năm, căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh, Công ty xác định và quyết toán tiền lương thực hiện; theo đó, cách trả lương cho người lao động như sau:

Tiền lương là số tiền mà NSDLĐ trả cho NLD theo thỏa thuận để thực hiện công việc, bao gồm: mức lương theo công việc hoặc chức danh, phụ cấp lương và các khoản bổ sung khác (nếu có). Tổng thu nhập thực tế hàng tháng sẽ được tính theo hiệu quả sản xuất kinh doanh và không thấp hơn mức lương theo nhóm vị trí việc làm.

**3.4.1 Cách trả lương tổng quát như sau:**

$$M_{TL} = L_{KH} \times 90\%$$

$$M_{TL} = L_{CB} + PC (P_{TN} + P_{CV}) + K_{BS}$$

Trong đó:

$M_{TL}$  : Mức tiền lương

$L_{KH}$  : Tiền lương kế hoạch hàng năm

$L_{CB}$  : Mức lương theo nhóm vị trí việc làm

$P_{TN}$  : Phụ cấp thâm niên

$P_{CV}$  : Phụ cấp chức vụ LD quản lý liên tục (hiện tại và tương đương)

$K_{BS}$  : Các khoản bổ sung khác

**3.4.2. Mức tiền lương:** là khoản tạm ứng tối đa 90% tiền lương kế hoạch.  
Cơ cấu mức tiền lương bao gồm:

$$M_{TL} = L_{CB} + PC (P_{TN} + P_{CV}) + K_{BS}$$



Trong đó cơ cấu:

$$M_{TL} = 90\% \text{ Lương kế hoạch}$$

$$L_{CB} = 80\% M_{TL}$$

$$PC = P_{TN} + P_{CV} = \text{tối đa không quá } 12\% M_{TL}$$

$$K_{BS} = M_{TL} - L_{CB} - P_{TN} - P_{CV} = \text{Phần còn lại, tối đa } 8\% M_{TL}$$

### 3.4.3. Phụ cấp thâm niên:

- Mức phụ cấp thâm niên tối đa là 12% mức tiền lương, bao gồm phụ cấp thâm niên tính theo thời gian công tác và phụ cấp thâm niên tính theo thời gian giữ chức vụ quản lý liên tục (hiện tại và tương đương):

$$PC = P_{TN} + P_{CV}. \text{ Cụ thể:}$$

TT	Diễn giải	Mức phụ cấp	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Nhóm Lao động Quản lý</b>		
1	Nhóm N1.1		
	+ Từ 1 năm đến 5 năm	60.000 đồng/năm	
	+ Trên 5 năm	900.000 đồng	
2	Nhóm N1.2		
	+ Từ 1 năm đến 5 năm	60.000 đồng/năm	
	+ Trên 5 năm	700.000 đồng	
3	Nhóm N1.3		
	+ Từ 1 năm đến 5 năm	60.000 đồng/năm	
	+ Trên 5 năm	500.000 đồng	
<b>II</b>	<b>Nhóm LĐ gián tiếp, LĐ trực tiếp</b>		
	+ Từ 1 năm đến 10 năm	50.000 đồng/năm	
	+ Từ trên 10 năm đến 15 năm	700.000 đồng	
	+ Từ trên 15 năm đến 20 năm	1.000.000 đồng	
	+ Từ trên 20 năm	1.500.000 đồng	

- Thời gian tính thâm niên được xác định như sau:

+ Đối với Nhóm lao động quản lý: Thời gian tính thâm niên là thời gian giữ chức vụ liên tục, bao gồm chức vụ hiện tại và chức vụ tương đương. Thời gian gián đoạn và thời gian không giữ chức vụ được tính theo thâm niên của NLD không giữ chức vụ.

+ Đối với Nhóm lao động còn lại: Thời gian tính thâm niên là thời gian làm việc liên tục, không gián đoạn.

+ Trường hợp không xác định được thời gian liên tục thì căn cứ vào thời gian đóng bảo hiểm xã hội liên tục.

+ Thời gian tính phụ cấp thâm niên chỉ tính từ khi NLD tham gia công tác tại Công ty.

- Mức tiền lương dùng để tuyển dụng, thỏa thuận ký hợp đồng lao động, tính đóng BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ là mức lương cơ bản theo nhóm vị trí việc làm ( $L_{CB}$ ) và các khoản phụ cấp ( $P_{TN} + P_{CV}$ ).

**3.4.4. Các khoản bổ sung khác  $K_{BS}$  (nếu có):** Là khoản chênh lệch giữa Mức tiền lương ( $M_{TL}$ ) trừ đi Mức tiền lương cơ bản ( $L_{CB}$ ) và Phụ cấp (PC). Khoản này không cố định và phụ thuộc vào tiền lương kế hoạch và các khoản phụ cấp.

Cách chia khoản bổ sung ( $K_{BS}$ ): Được quy định cụ thể trong Quy chế trả lương của Công ty.

## V. XẾP LƯƠNG, NÂNG LƯƠNG VÀ XỬ LÝ CHUYỂN TIẾP

### 1. Nguyên tắc xếp lương

- Đối với NLD đang làm việc tại Công ty: Công ty thực hiện chuyển xếp sang thang, bảng lương theo vị trí việc làm, căn cứ vào chức danh, công việc NLD đảm nhận để xếp vào mức lương theo vị trí việc làm đó.

- NLD sau khi hết thời gian thử việc, nếu đạt yêu cầu sẽ được Công ty bố trí, phân công công việc phù hợp theo tiêu chuẩn cấp bậc kỹ thuật công nhân, trình độ chuyên môn đào tạo và được xếp lương theo thỏa thuận theo nguyên tắc: Được phân công ở vị trí việc làm thuộc nhóm chức danh nào, thì được hưởng mức lương theo vị trí việc làm đó được ghi trong Hợp đồng lao động, phụ lục hợp đồng (nếu có), phù hợp với Quy chế trả lương của Công ty.

- Mức lương của công việc hoặc chức danh giản đơn nhất trong điều kiện lao động bình thường trong thang, bảng lương do Công ty xác định nhưng không được thấp hơn mức lương tối thiểu vùng do Chính phủ quy định.

### 2. Xếp lương

#### 2.1. Cách xếp lương:

- Đối với NLD đang làm việc tại Công ty căn cứ vào chức danh công việc NLD đảm nhận, tổ chức thực hiện việc thỏa thuận xếp lương theo quy định.

- Sau khi NLD thử việc đạt yêu cầu và được ký kết hợp đồng lao động; NLD được bổ nhiệm, phân công, điều chuyển sang đơn vị khác; miễn nhiệm, bãi nhiệm, cách chức; do sắp xếp, bố trí lại cơ cấu tổ chức, thì căn cứ vào chức danh

công việc đảm nhiệm theo vị trí việc làm để xếp lương theo đúng chức danh công việc được phân công, theo nguyên tắc xếp lương trên.

- Trường hợp, NLD có trình độ chuyên môn giỏi, tay nghề cao hoặc đáp ứng được nhu cầu cần thiết của Công ty; nếu có nhu cầu làm việc và được Công ty tiếp nhận thì được xếp lương với chức danh công việc và mức lương theo thỏa thuận giữa NLD và NSDLĐ và được ký kết hợp đồng lao động theo quy định của Công ty.

- Trường hợp khác, việc xếp lương sẽ do NSDLĐ xem xét quyết định và được thỏa thuận trong hợp đồng lao động hoặc quy định khác của NSDLĐ.

## **2.2. Các nhóm chức danh công việc của NLD:**

### **2.2.1. Lao động quản lý:**

- Trưởng phòng; Giám đốc xí nghiệp.
- Phó phòng; Phó giám đốc xí nghiệp; Giám đốc chi nhánh.
- Phó giám đốc chi nhánh.

### **2.2.2. Lao động gián tiếp:**

- Nhân viên nghiệp vụ (nhóm 1): Thực hiện các công việc chuyên môn tại các phòng chuyên môn nghiệp vụ tại Công ty.

- Nhân viên nghiệp vụ (nhóm 2): Văn thư; Thủ kho; Thủ quỹ; Nhân viên văn phòng các bộ phận, đơn vị trực thuộc (Thu ngân tại quầy; Bộ phận một cửa; Giao nhận hồ sơ; Chăm sóc khách hàng; Giải quyết khách hàng; Quản lý khách hàng; Đối soát thu hộ tiền nước; Vật tư; Nhân viên kế toán, chiết tính các đơn vị trực thuộc; Công việc văn phòng; ...); các công việc khác...

- Nhân viên lái xe con, xe tải dưới 3.5 tấn.
- Nhân viên lái xe chuyên dùng, xe tải từ 3.5 tấn trở lên.
- Nhân viên bảo vệ, tạp vụ.

### **2.2.3. Lao động trực tiếp:**

- Công nhân nhóm 1: Vận hành; Cơ khí.
- Công nhân nhóm 2: Các công việc thuộc Tổ xử lý tổng hợp thuộc P.KHKD; Tổ Chống thất thoát và Kiểm định đồng hồ nước thuộc P.CNAT; Nhóm kỹ thuật của Đội tổng hợp thuộc XNCN TPCM1, XNCN TPCM2; Đội thi công thuộc XN XL-CD, cụ thể:

- + Cúp, mở nước;
- + Xác định đối tượng sử dụng nước để ký hợp đồng;
- + Kiểm tra các trường hợp chỉ số ĐHN tăng/giảm bất thường;
- + Sửa chữa, kiểm định ĐHN; Lấy chỉ số ĐHN (mờ, ngập sâu);
- + Kiểm tra áp lực mạng; Kiểm tra ĐHN tổng;

+ Giám sát, nghiệm thu (công tác: lắp đặt, cải tạo, thay...ĐHN, sửa chữa ống bê);

+ Ghi, thu;

+ Thi công xây dựng công trình;

+ Các công việc khác.

\* Riêng công nhân cấp nước khỏi huyện được xếp vào Công nhân nhóm 2.

- Công nhân nhóm 3: Thi công đường ống.

### **3. Tăng lương, nâng lương**

Căn cứ vào các quy định hiện hành của Nhà nước, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và nguồn tài chính của Công ty để xem xét tăng lương, nhằm kích thích tinh thần làm việc của NLD Công ty.

Công ty không thực hiện nâng lương thường xuyên theo định kỳ cho NLD. Chế độ nâng lương cho NLD tại Công ty do NSDLĐ (hoặc người được ủy quyền) thực hiện và được thỏa thuận trong Hợp đồng lao động hoặc quy định của NSDLĐ.

#### **3.1. Tăng lương:**

##### **3.1.1. Điều kiện:**

- Nhà nước thực hiện tăng lương tối thiểu vùng;
- Hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty có hiệu quả;
- Khả năng tài chính của Công ty;
- Tiền lương bình quân kế hoạch được điều chỉnh tăng.

##### **3.1.2. Trình tự, thủ tục:**

- Ban điều hành Công ty trình NSDLĐ xem xét, quyết định tăng lương cho toàn thể NLD khi đáp ứng đủ các điều kiện nêu trên.

- Trường hợp các chế độ, chính sách của Nhà nước thay đổi giảm như: mức tiền lương tối thiểu vùng, hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty thấp,... thì Công ty thực hiện điều chỉnh giảm theo tỷ lệ tương ứng.

**3.2. Nâng lương:** Công ty chỉ thực hiện xét nâng lương cho NLD đối với các trường hợp sau đây:

#### **3.2.1. Nâng lương do có sáng kiến cải tiến trong hoạt động sản xuất, kinh doanh:**

##### a) Điều kiện:

- Có sáng kiến cải tiến kỹ thuật, cải tiến thiết bị, công nghệ ứng dụng vào hoạt động sản xuất kinh doanh mang lại hiệu quả về quản lý, về kinh tế,... cho Công ty.

- Hoặc, thực hiện các nhiệm vụ được giao mang lại hiệu quả cao, làm giảm các chi phí cho Công ty.

b) Trình tự, thủ tục:

- NLD báo cáo kết quả sáng kiến, cải tiến của mình cho lãnh đạo Công ty.

- Tổng giám đốc chủ trì phối hợp với các đơn vị đoàn thể và Trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị đề lập hồ sơ, thủ tục trình NSDLĐ xem xét, quyết định.

- Mức tăng lương: Tùy theo kết quả mang lại cho Công ty, xem xét mức lương đề nghị tăng phù hợp.

Cụ thể:

+ Đối với lao động quản lý: Tối đa 04 bậc lương, từ bậc thứ 02 trở đi, bậc sau cao hơn bậc trước liền kề là 10%.

+ Đối với lao động gián tiếp và lao động trực tiếp: Tối đa 06 bậc lương, từ bậc thứ 02 trở đi, bậc sau cao hơn bậc trước liền kề là 07%.

+ Nếu NLD đề xuất mức lương tăng thêm cao hơn quy định của Công ty, thì NSDLĐ tham vấn các cơ quan chuyên môn của tỉnh để căn cứ thực hiện.

### 3.2.2. Trường hợp khác:

Để thu hút, tạo nguồn và sử dụng nhân tài trong quá trình quản lý, sản xuất, kinh doanh của Công ty. Công ty thực hiện chính sách ưu đãi thu hút nhân tài bằng hình thức giao kết Hợp đồng lao động và thỏa thuận mức lương theo vị trí việc làm của Hệ thống thang, bảng lương Công ty. Trường hợp NLD yêu cầu điều kiện cao hơn thì NSDLĐ tham vấn ý kiến của các cơ quan chuyên môn của tỉnh để thực hiện.

## 4. Xử lý chuyển tiếp

### 4.1. Nguyên tắc chuyển tiếp:

- Trường hợp khi chuyển sang thực hiện trả lương theo vị trí việc làm, nếu tổng thu nhập mới của NLD (lương và các khoản phụ cấp) **bằng hoặc cao hơn** tổng thu nhập cũ thì NLD hưởng theo mức mới.

- Trường hợp khi chuyển sang thực hiện trả lương theo vị trí việc làm, nếu tổng thu nhập mới của NLD (lương và các khoản phụ cấp) **thấp hơn** tổng thu nhập cũ thì Công ty sẽ xem xét hỗ trợ cho người lao động sáu (06) tháng (bằng mức lương hiện hưởng) để NLD ổn định cuộc sống, kể từ sau tháng chuyển xếp lương liền kề (*chỉ áp dụng 01 lần cho lần chuyển xếp từ thang bảng lương cũ sang thang, bảng lương theo vị trí việc làm này*) và việc hỗ trợ lương như trên chỉ áp dụng đối với NLD hưởng lương thời gian, không thực hiện đối với NLD hưởng lương khoán. Nguồn để hỗ trợ được trích từ Quỹ tiền lương của NLD.

- Khi sắp xếp tổ chức hoặc không bỏ nhiệm lại người lao động giữ chức vụ quản lý, Công ty sẽ bố trí công việc mới và xếp lại mức lương phù hợp với công việc NLD được phân công.

- Khi Công ty điều chuyển NLD từ vị trí công việc này sang vị trí công việc khác thì xếp lương theo vị trí công việc tương ứng mà NLD được phân công.

- Trường hợp NLD không đồng thuận với mức lương sau khi chuyển xếp theo vị trí việc làm, thì Ban điều hành Công ty phối hợp Công đoàn cơ sở làm việc với NLD. Sau khi làm việc, nếu NLD vẫn không đồng ý theo mức lương mới thì hai bên thỏa thuận chấm dứt hợp đồng lao động và Công ty chi trả trợ cấp cho người lao động theo quy định.

#### **4.2. Trình tự, thủ tục:**

- Ban điều hành Công ty chủ trì phối hợp với Ban chấp hành công đoàn cơ sở Công ty và chỉ đạo các bộ phận chuyên môn thực hiện việc chuyển xếp lương theo vị trí việc làm cho NLD.

### **VI. NGUỒN CHI PHÍ VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN**

**1. Nguồn chi:** Quỹ tiền lương kế hoạch của Công ty.

#### **2. Thời gian:**

- Thực hiện từ năm 2023 (đến khi có văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế).

- Hệ thống thang, bảng lương có hiệu lực thi hành khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.

### **VII. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

1. Kiến nghị các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh xem xét, góp ý để Công ty hoàn thiện và áp dụng thực hiện.

2. Hội đồng quản trị Công ty cho ý kiến để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua thực hiện.

3. Ban chấp hành Công đoàn cơ sở, Tổ đối thoại định kỳ phối hợp với Ban điều hành Công ty để giải thích cho NLD hiểu, thực hiện.

4. Ban Kiểm soát Công ty tổ chức giám sát và hỗ trợ Ban điều hành trong quá trình thực hiện việc chuyển xếp lương cũ sang lương mới theo vị trí việc làm đạt hiệu quả cao.

### **VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Công ty có trách nhiệm thông qua Hệ thống thang, bảng lương theo vị trí việc làm tại đơn vị mình.

2. Ban điều hành Công ty chủ trì, phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn cơ sở và Trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Công ty tổ chức triển

khai thực hiện “Hệ thống thang, bảng lương theo vị trí việc làm được thông qua” theo nguyên tắc dân chủ, minh bạch, công khai.

3. NSDLĐ (hoặc người được ủy quyền) thỏa thuận với NLĐ ký lại Hợp đồng hoặc Phụ lục Hợp đồng lao động theo mức lương vị trí việc làm.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu NLĐ nào không đồng thuận với mức lương mới chuyển xếp theo vị trí việc làm thì Ban điều hành phối hợp với Công đoàn cơ sở làm việc trực tiếp với NLĐ đó để giải quyết theo quy định.

5. Ban điều hành Công ty nghiên cứu, xây dựng Quy chế trả lương và Quy chế phân phối lương cho NLĐ kịp thời đúng theo quy định.

6. Trong quá trình thực hiện nếu gặp khó khăn, vướng mắc thì Ban điều hành báo cáo Hội đồng quản trị bằng văn bản và đề ra giải pháp xử lý để Hội đồng quản trị xem xét, cho ý kiến thực hiện./.

***Hồ sơ kèm theo:***

- Phụ lục 1: Thang, bảng lương theo vị trí việc làm của người lao động.
- Phụ lục 2: Cách xây dựng mức lương theo nhóm công việc.
- Phụ lục 3: Sơ đồ tổ chức Công ty.
- Phụ lục 4: Tờ trình số 14/TTr-CNCM ngày 21/4/2023 của Ban điều hành Công ty về việc thông qua Hệ thống thang bảng, lương theo vị trí việc làm của người lao động.
- Phụ lục 5: Biên bản số 05/BB-CĐCS ngày 21/4/2023 của Ban chấp hành công đoàn cơ sở Công ty về Hệ thống thang, bảng lương theo vị trí việc làm.
- Phụ lục 6: Bảng tổng hợp mức tiền lương và phụ cấp của NLĐ theo Thang bảng lương vị trí việc làm.

***Nơi nhận:***

- HĐQT Công ty;
- BKS, BDH Công ty;
- Website công ty;
- Lưu: VT, P.TCNS.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Trần Hoàng Khện**

**Phụ lục 1:**

**THANG BẢNG LƯƠNG THEO VỊ TRÍ VIỆC LÀM  
CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG**

Nhóm chức danh, vị trí công việc	Mức lương	Phụ cấp thâm niên		Các khoản bổ sung khác
		PC tính theo t/g công tác	PC tính theo t/g giữ chức vụ	
<b>N1 - Lao động quản lý</b>		Phụ cấp thâm niên bao gồm: Phụ cấp tính theo thời gian công tác liên tục của NLĐ	Phụ cấp tính theo thời gian liên tục giữ chức danh hiện tại và tương đương của NLĐ	Là khoản chênh lệch giữa Mức tiền lương (M <sub>TL</sub> ) trừ đi Mức tiền lương cơ bản (L <sub>CB</sub> ) và Phụ cấp (PC)
N1.1 - Trưởng phòng, Giám đốc xí nghiệp	<b>9.047.000</b>			
N1.2 - Phó phòng, Phó giám đốc Xí nghiệp, Giám đốc chi nhánh	<b>7.867.000</b>			
N1.3 - Phó giám đốc chi nhánh	<b>7.183.000</b>			
<b>N2 - Lao động gián tiếp</b>				
N2.1 - Nhân viên nghiệp vụ - nhóm 1	<b>6.841.000</b>			
N2.2 - Nhân viên nghiệp vụ - nhóm 2	<b>5.949.000</b>			
N2.3 - Nhân viên lái xe con; xe tải dưới 3,5T	<b>6.178.000</b>			
N2.4 - Nhân viên lái xe chuyên dùng; xe tải ≥ 3,5T	<b>6.610.000</b>			
N2.5 - Nhân viên bảo vệ, tạp vụ	<b>4.576.000</b>			
<b>N3 - Lao động trực tiếp</b>				
N3.1 - Công nhân nhóm 1	<b>6.548.000</b>			
N3.2 - Công nhân nhóm 2	<b>6.120.000</b>			
N3.3 - Công nhân nhóm 3	<b>5.720.000</b>			



1. Mức lương trong bảng lương theo vị trí việc làm của NLD được gọi là lương cơ bản.

2. Phụ cấp thâm niên của NLD được tính theo thời gian công tác và thời gian giữ chức vụ hiện tại (liên tục và tương đương).

Mức thâm niên được tính theo năm (năm công tác/năm giữ chức vụ).

Mức phụ cấp: đã được nêu cụ thể tại mục 3.4.3, phần IV Bảng thuyết minh này.

3. Mức lương và Phụ cấp là cơ sở để tính đóng BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ và các chế độ khác theo quy định của pháp luật lao động.

4. Tỷ lệ làm căn cứ xét nâng lương cho NLD:

Khi NLD đảm bảo đủ các điều kiện được nêu tại mục 3.3, phần V Bảng thuyết minh này Công ty sẽ xem xét nâng mức lương. Tỷ lệ điều chỉnh tăng lương cụ thể như sau:

1. Đối với Lao động quản lý:

- Mức 2: Được điều chỉnh tăng 10% so với lương cơ bản.

- Mức 3: Được điều chỉnh tăng 10% so với mức 2.

- Mức 4: Được điều chỉnh tăng 10% so với mức 3.

2. Đối với Lao động gián tiếp và Lao động trực tiếp:

- Mức 2: Được điều chỉnh tăng 07% so với lương cơ bản.

- Mức 3: Được điều chỉnh tăng 07% so với mức 2.

- Mức 4: Được điều chỉnh tăng 07% so với mức 3.

- Mức 5: Được điều chỉnh tăng 07% so với mức 4.

- Mức 6: Được điều chỉnh tăng 07% so với mức 5.

**Phụ lục 2:****CÁCH XÂY DỰNG MỨC LƯƠNG THEO NHÓM CÔNG VIỆC**

Căn cứ theo Nghị định 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 quy định mức lương tối thiểu vùng (MLTTV) đối với NLĐ làm việc theo hợp đồng lao động. Theo đó, mức lương tối thiểu vùng của khu vực thành phố Cà Mau là 4.160.000 đồng/tháng, hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2022.

Công ty chọn nhóm công việc “Nhân viên bảo vệ, tạp vụ” làm chuẩn để từ đó xây dựng mức lương cho các nhóm công việc khác như sau: Mức lương thấp nhất của bậc lương thấp nhất Công ty xây dựng cao hơn 10% so với mức lương tối thiểu vùng 4.160.000 đồng, với cách tính  $4.160.000 + (4.160.000 \times 10\%) = 4.576.000$  đồng. Mức này đảm bảo NLĐ làm công việc giản đơn trong điều kiện lao động bình thường không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng theo quy định.

Nhóm chức danh, vị trí công việc		Mức lương	Cách tính (làm tròn số)
<b>N1</b>	<b>Lao động quản lý</b>		
N1.1	Trưởng phòng, Giám đốc xí nghiệp	9.047.000	$N1.1 = 7.867.000 + (7.867.000 \times 15\%)$
N1.2	Phó phòng, Phó giám đốc Xí nghiệp, Giám đốc chi nhánh	7.867.000	$N1.2 = 6.841.000 + (6.841.000 \times 15\%)$
N1.3	Phó giám đốc chi nhánh	7.183.000	$N1.3 = 6.841.000 + (6.841.000 \times 05\%)$
<b>N2</b>	<b>Lao động gián tiếp</b>		
N2.1	Nhân viên nghiệp vụ - nhóm 1	6.841.000	$N2.1 = 5.949.000 + (5.949.000 \times 15\%)$
N2.2	Nhân viên nghiệp vụ - nhóm 2	5.949.000	$N2.2 = 4.576.000 + (4.576.000 \times 30\%)$
N2.3	Nhân viên lái xe con; xe tải dưới 3,5T	6.178.000	$N2.3 = 4.576.000 + (4.576.000 \times 35\%)$
N2.4	Nhân viên lái xe chuyên dùng; xe tải $\geq 3,5T$	6.610.000	$N2.4 = 6.178.000 + (6.178.000 \times 07\%)$
N2.5	Nhân viên bảo vệ, tạp vụ	4.576.000	$N2.3 = 4.160.000 + (4.160.000 \times 10\%)$
<b>N3</b>	<b>Lao động trực tiếp</b>		
N3.1	Công nhân nhóm 1	6.548.000	$N3.1 = 6.120.000 + (6.120.000 \times 07\%)$
N3.2	Công nhân nhóm 2	6.120.000	$N3.2 = 5.720.000 + (5.720.000 \times 07\%)$
N3.3	Công nhân nhóm 3	5.720.000	$N3.3 = 4.576.000 + (4.576.000 \times 25\%)$

Phụ lục 3:

### SƠ ĐỒ BỘ MÁY TỔ CHỨC CỦA CÔNG TY

